



BẢN TIN



Trang 2:

- Chuyến thăm và làm việc tới các tỉnh - đánh dấu sự khởi đầu giai đoạn 2 Chương trình PAEX

Trang 3-9:

- Đào tạo và nâng cao năng lực

Trang 10-12:

- Xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu

Trang 13-20:

- Hội thảo, Hội nghị, Họp ban điều phối

Trang 21-23:

- Tham quan học tập

Trang 24-31:

- Thông tin thử nghiệm

Sản xuất nấm xanh phòng trừ rầy nâu hại lúa
Quy trình ủ phân hữu cơ vi sinh với nấm Trichoderma
Kỹ thuật nuôi lươn đồng trong bể bạt có mô đất



**TS. Wilfried Theunis -
Giám đốc Tổ chức VVOB Việt
Nam cho biết:**

“Từ những cuộc thảo luận thân thiện, một lần nữa tôi có thể thấy rõ Tổ chức VVOB- PAEX và các đối tác ở 5 tỉnh cùng có chung suy nghĩ và mục đích hướng tới. Điều

nổi tiếu là Chương trình PAEX chỉ hoạt động trong 2 năm nhưng các nhà quản lý dự án cùng hiểu rõ dự án phải kết thúc vào một lúc nào đó và cùng muốn củng cố lại các kết quả hoạt động - đây là một sự khởi đầu khích lệ cho pha hai và cũng là pha cuối cùng của Chương trình PAEX”.

Chuyến thăm và làm việc tới các tỉnh - đánh dấu sự khởi đầu giai đoạn 2 Chương trình PAEX

Từ ngày 16 đến 22 tháng 3 năm 2011, Giám đốc VVOB Hà Nội, TS. Wilfried Theunis tới thăm và làm việc với lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư, đại diện Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, cán bộ khuyến nông chủ chốt ở 5 tỉnh tham gia Chương trình PAEX: An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bình Phước, và Bà Rịa-Vũng Tàu. Mục đích của chuyến công tác là thống nhất chiến lược hoạt động và gia hạn biên bản ghi nhớ hợp tác pha 2 (2011-2012).

Trong năm 2011, Chương trình PAEX sẽ tập trung:
(i) Hoàn tất hoạt động đào tạo và nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên ToT, đội ngũ giảng viên ToT này - vừa được tập huấn nâng cao đồng thời vừa đi triển khai hoạt động - thực hiện các khóa tập huấn cho cán bộ khuyến nông và nông dân, và đảm nhận thực hiện theo chiến lược đào tạo - kế hoạch đào tạo Chương trình PAEX và của tỉnh; (ii) Lập kế hoạch, giám sát và đánh giá có sự tham gia: lập kế hoạch khuyến nông trên cơ sở nhu cầu, và giám sát và đánh giá có sự tham gia ở cấp tỉnh, huyện/xã và câu lạc bộ; (iii) Thông qua nhóm ToT, tăng cường năng lực cho các câu lạc bộ khuyến nông; (iv) khuyến khích sự tham gia của các tổ chức đoàn thể (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ).



Câu lạc bộ (CLB) An Thạnh Nam, Sóc Trăng



CLB nuôi trồng thủy sản Lung 18, Hậu Giang



CLB Vĩnh Lợi tham quan CLB An Bình, An Giang



CLB ấp 4, Nha Bích, Bình Phước tham quan mô hình trồng cao su



Họp thống nhất chiến lược pha 2, Bà Rịa-Vũng Tàu



Lớp tập huấn giảng viên nông cốt ToT

Vào tháng 7 năm 2011, Chương trình PAEX tổ chức một khóa tập huấn nâng cao dành cho 20 giảng viên nông cốt ToT đến từ 5 tỉnh tham gia Chương trình khuyến nông phía Nam Việt Nam. Thoạt đầu, khi nghe nói đến khóa tập huấn kéo dài trong sáu ngày, các học viên cảm thấy là quá dài, e ngại sẽ nhanh chóng mệt mỏi với những bài giảng thuyết trình dài lê thê. Tuy nhiên, cảm giác này nhanh chóng biến mất. Học viên tự học từ chính kinh nghiệm của mình và học hỏi kinh nghiệm của các đồng nghiệp. Trong khóa học, học viên thực hành nhiều phương pháp, kỹ năng huấn luyện thông qua chu trình học tập trải nghiệm. Thay vì thực hiện một bài giảng theo các phương pháp thuyết trình hay trình chiếu powerpoint, các học viên được khuyến khích nghĩ ra 10 bài tập tạo hứng thú khác nhau trong khoảng thời gian 5-10 phút (Bước tạo hứng thú này khác với bước khởi động và theo yêu cầu cần dẫn dắt trực tiếp vào bài giảng). Tiếp theo đó là một chương trình bài giảng từ 35 phút trở lên đã có thể được truyền tải bằng cách áp

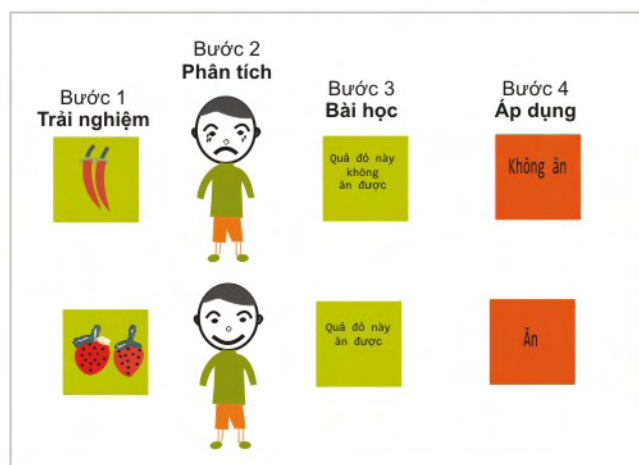
dụng chu trình học qua trải nghiệm gồm 4 bước: (i) trải nghiệm, (ii) phân tích, (iii) rút ra bài học/khái quát hóa và (iv) áp dụng. Chu trình này được nhà tâm lý học David Kolb giải thích chi tiết và đã được công nhận rộng rãi trong nhiều bối cảnh đào tạo và học tập chuẩn. Nhà tâm lý học David Kolb đã đưa ra cách nhìn về người lớn học giống như một quá trình học hỏi kinh nghiệm.

Chu trình này có thể được hiểu đơn giản qua một câu chuyện ngắn sau:

Một cậu bé 6 tuổi được đưa tới bàn ăn trên đó có để một ổ ớt. Trông thấy những quả ớt rất hấp dẫn, cậu bé ăn thử quả ớt, và thấy rất cay. Cậu bé sau đó tự nhận thấy quả ớt này ăn không được, và quyết định sẽ không ăn. Một lần khác, cậu bé lại nhìn thấy những trái dâu tây chín mọng. Cậu bé ăn thử, và thấy rất ngon. Cậu bé nhận thấy, cùng quả màu đỏ nhưng quả này có thể ăn được, và những lần sau cậu bé ăn.



Câu chuyện trên cho thấy, cậu bé đã trải qua một chu trình học qua trải nghiệm đó là:



o Cậu bé được tạo hứng thú qua việc nhìn thấy những quả ớt rất hấp dẫn.

o Cậu bé ném quả ớt – Đó là sự trải nghiệm sự kiện đã vừa xảy ra chứa đựng vấn đề quan tâm.

o Cậu bé nhăn mặt - Phân tích từ những kinh nghiệm đã qua bằng cách so sánh, tìm ra đặc điểm, ý nghĩa.

o Cậu bé nhìn nhận rằng quả đó này không ăn được - Khái quát hóa, rút ra bài học, đúc kết thành lý luận.

o Cậu bé quyết định không ăn - Áp dụng – đó chính là thay đổi cách làm cũ, thử nghiệm cách làm mới.

Sau khóa học này, nhóm giảng viên ToT đã cùng thống nhất được khung bài giảng chung về phương pháp phát triển kỹ thuật có sự tham gia, học được cách xây dựng những bài giảng sống động và thực tế. Theo quan điểm của chúng tôi, khóa học này diễn ra thành công và chúng tôi hi vọng đội ngũ giảng viên nòng cốt ToT sẽ nâng cao được kỹ năng và phương pháp tập huấn để thực hiện các khóa đào tạo cho các giảng viên mới tham gia tập huấn, các bộ khuyến nông và nông dân.

Học viên hài lòng với kết quả của khóa tập huấn. Sau khi kết thúc khóa học, anh Võ Thanh Mạnh đến từ An Giang đã gửi một bức thư cảm ơn như sau: *“Thay mặt lớp học, tôi xin gửi lời cảm ơn đến tổ chức VVOB, Ban Điều Phối Dự Án, Viện Khoa Học Miền Nam và các anh chị tham gia dự án đã tổ chức khóa học này. Khóa học thật sự bổ ích, giúp cho các cán bộ tham gia nâng cao năng lực rất nhiều. Cảm ơn các giảng viên đã nhiệt tình hướng dẫn và chia sẻ những “bí kiếp võ công” cho các học viên. Cá nhân tôi gửi lời cảm ơn đến tất cả anh chị học viên trong lớp đã đóng góp ý kiến, thảo luận và chia sẻ những kinh nghiệm quý báu của mình cho lớp học. Tôi đã học được rất nhiều các phương pháp, kỹ năng, cách gây hứng thú cho lớp học, các trò chơi và ấn tượng nhất là các trò chơi kết nối với bài giảng của anh Lê Đình Công ở Bà Rịa-Vũng Tàu”.*

Định hướng đào tạo Chương trình PAEX năm 2011

- Nhóm giảng viên nòng cốt được chọn sẽ được tập huấn nâng cao, và sau đó nhóm giảng viên này sẽ về kèm cặp/hoặc huấn luyện lại cho nhóm giảng viên còn lại trong tỉnh.
- Cán bộ ngành Nông nghiệp và cán bộ đoàn thể cấp tỉnh và huyện tham gia hội thảo tập huấn về Phương pháp Phát triển kỹ thuật có sự tham gia (PTD) do nhóm ToT đảm trách.
- Tập huấn PTD, lập kế hoạch dựa vào nhu cầu, giám sát và đánh giá có sự tham gia sẽ do nhóm giảng viên nguồn thực hiện cho cán bộ khuyến nông và cán bộ đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã, và cho đại diện Ban chủ nhiệm/thành viên tích cực của câu lạc bộ đã tham gia Chương trình PAEX trong pha 1. Đối với những câu lạc bộ không tham gia Chương trình PAEX, đại diện Ban chủ nhiệm được cùng mời tham gia những khóa tập huấn này.
- Chương trình PAEX cùng nhóm giảng viên ToT sẽ cùng chuẩn hóa lại chương trình đào tạo và trên cơ sở đó nhóm giảng viên ToT tự đánh giá được nhu cầu đào tạo, thiết kế các khóa học và xây dựng cũng như sử dụng tài liệu tập huấn.

Nhóm giảng viên ToT tham gia Lớp tập huấn giảng viên nòng cốt tháng 6/2011



Nguyễn Xuân Vinh
Kỹ sư nông học
Trung tâm KN-KN
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu



Trần Thị Thiên Hương
Kỹ sư nông học
Trung tâm KN-KN
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu



Phùng Thị Nguyễn Phụng
Bác sĩ thú y
Trạm KN-KN huyện Long Điền,
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu



Lê Đình Công
Kỹ sư chăn nuôi
Trạm KN-KN huyện Xuyên
Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu



Nguyễn Văn Đạo
Kỹ sư Trồng trọt
Trung tâm KN-KN
tỉnh Bình Phước



Mai Hưng
Kỹ sư nông học
Trung tâm KN-KN
tỉnh Bình Phước



Nguyễn Thị Hạnh
Kỹ sư Nông nghiệp
Trạm KN-KN thị xã
Bình Long, tỉnh Bình Phước



Phan Văn Hà
Cử nhân trồng trọt
Trạm KN-KN huyện
Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

* Từ viết tắt: KN-KN: Khuyến nông - Khuyến ngư

Nhóm giảng viên ToT tham gia Lớp tập huấn giảng viên nông cốt tháng 6/2011

(tiếp theo trang 5)



Võ Thanh Mạnh
Kỹ sư nông học
Trung tâm KN - KN
tỉnh An Giang



Phạm Thị Như
Kỹ sư nông học
Trạm KN-KN huyện
Châu Thành, tỉnh An Giang



Nguyễn Văn Hồng
Kỹ sư nông học
Trung tâm KN-KN
tỉnh An Giang



Lữ Thị Kim Dung
ThS. Phát triển nông thôn
Trạm KN-KN huyện
Thoại Sơn, tỉnh An Giang



Nguyễn Đăng Khoa
Kỹ sư Kinh tế thủy sản
Trung tâm KN-KN
tỉnh Hậu Giang



Lê Văn Khoa
Kỹ sư Chăn nuôi, thú y
Trạm KN-KN huyện Châu
Thành A, tỉnh Hậu Giang



Thái Ngọc Sang
Kinh tế kỹ thuật
Trạm KN-KN huyện Châu
Thành, tỉnh Hậu Giang



Phạm Văn Tâm
Kỹ sư trồng trọt
Trạm KN-KN huyện
Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang



Lê Thị Ngọc Yến
Kỹ sư trồng trọt
Trạm KN-KN huyện
Kê Sách, tỉnh Sóc Trăng



Ngô Ngọc Thời
Thạc sỹ Khoa học đất
Trạm KN-KN huyện
Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng



Lý Thanh Lâm
Ngành Thú y chăn nuôi
Trạm KN-KN huyện Mỹ Tú,
tỉnh Sóc Trăng



Huỳnh Bảo Quốc
Kỹ sư nông học
Trạm KN-KN huyện
Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(Danh sách nhóm giảng viên nông cốt sẽ được cập nhật định kỳ)

* Từ viết tắt: KN-KN: Khuyến nông Khuyến ngư

PTD - Câu chuyện về một người phụ nữ bị đau lưng



*Nguồn: IIRR.2002, Sustainable Agriculture Training of Trainers: Resource book, page 85 (Xem tiếp trang 8)

PTD - Cùng suy ngẫm về câu chuyện người phụ nữ bị đau lưng

(tiếp theo trang 7 và hết)

Cùng suy ngẫm.....

Từ câu chuyện *Người phụ nữ bị đau lưng*, chúng ta cùng suy ngẫm lại:

- Tại sao người phụ nữ không trả lời được câu hỏi của bác nông dân cạnh nhà?
- Vậy phương thuốc nào đã giúp người phụ nữ lành bệnh?
- Làm thế nào chúng ta có thể biết được? Tại sao?

Khi liên hệ với những thử nghiệm mà chúng ta đã làm, thì:

- Điều gì xảy ra khi chúng ta thử nhiều cách làm khác nhau trên cùng ô thử nghiệm tương tự vào cùng một thời điểm?
- Nếu chúng ta thực hiện thành công thử nghiệm, hoặc thậm chí chúng ta thất bại, làm thế nào chúng ta có thể quyết định được nguyên nhân dẫn đến là do đâu?

Thông điệp của câu chuyện là gì?

Câu chuyện giúp nâng cao nhận thức về nhu cầu thực hiện thử nghiệm có hệ thống hay có phương pháp.

Trong khi thảo luận, có thể có kết luận là do có nhiều phương thuốc khác nhau được dùng cùng một lúc, nên chúng ta không thể chỉ ra được người phụ nữ đã khỏi là từ một loại thuốc, hay sự kết hợp của hai loại thuốc, hay tất cả ba loại thuốc. Để chắc chắn, thì chúng ta nên thử nghiệm từng phương thuốc tách biệt ở ba người bị cùng bị đau lưng tương tự, hoặc một người bị đau lưng như vậy nhưng ở ba thời điểm khác nhau.

Tương tự, ai đó có thể kết luận rằng một người nông dân thử nghiệm một loại phân bón mới cùng với một số hạt giống cây trồng mới, với khoảng cách gieo hạt theo kiểu mới trên ô ruộng nhà mình, sẽ không thể so sánh các kết quả với những ô ruộng đối chứng. Người đó phải luôn so sánh một sáng kiến mới cho mỗi một lần thử nghiệm mà thôi. Bằng cách chuẩn bị một số ô nhỏ, thì có thể so sánh kết quả của từng sáng kiến riêng biệt với ô đối chứng.

Khi nói về PTD - “Nên” và “Không nên”

Nên nói:

- "Chúng tôi muốn tìm kiếm cơ hội để cải thiện tình hình."
- "Chúng tôi cần hiểu tình hình ở đây, và không ai biết rõ hơn về nơi đây bằng các anh chị."
- "Điều gì có thể làm được? Làm thế nào chúng ta cùng hợp lực để tìm ra những gì có thể thực hiện được?"
- "Chúng tôi muốn kết hợp kỹ năng của chúng tôi với kiến thức của các anh chị. Chúng tôi hi vọng rằng chúng ta có thể cùng chung tay tìm thấy những điều hữu ích và mới trong công việc. Chúng tôi làm việc này vì chúng tôi muốn công việc của chúng tôi có ích với anh chị. Nếu không thì, không có lý do gì để chúng tôi làm việc ở đây."
- "Tình hình ở đây như thế nào? Điều gì có thể làm được? Làm thế nào chúng ta có thể hợp lực để làm việc gì đó?"

Nên tránh nói:

- "Chúng tôi đến để tìm các giải pháp cho các vấn đề của anh chị"
- "Anh chị phải nói cho chúng tôi những vấn đề anh chị gặp phải"
- "Làm thế nào chúng tôi có thể giúp anh chị?"
- "Anh chị cần điều gì?"
- Tránh trò chuyện về nguyên vật liệu đầu vào và tiền bạc. Khi được hỏi, nên giải thích những điều này có thể cần thiết, nhưng chúng tôi quan tâm hơn về việc cùng phối hợp với anh chị. Nếu ai đó chỉ quan tâm tới việc nhận được nguyên vật liệu và tiền bạc từ chúng ta, thì chúng ta không quan tâm tới việc thực hiện PTD với người đó nữa.

* Nguồn trích dẫn: IIRR.2002, *Sustainable Agriculture Training of Trainers: Resource book* được trích trong Scheuermeier và Sen (1994), trang 88

Đào tạo và nâng cao năng lực

An Giang

13-17/6/2011: Phương pháp Phát triển kỹ thuật có sự tham gia (PTD) dành cho cán bộ khuyến nông (KN) cấp xã và Câu lạc bộ (CLB) tại 5 huyện Chợ Mới, Châu Phú, Châu Thành, Thoại Sơn và TP. Long Xuyên.

Giảng viên: Nguyễn Văn Hồng, Võ Thanh Mạnh

Trợ giảng: Lữ Thị Kim Dung, Phạm Thị Như

Đánh giá của học viên về giảng viên - Rất tốt và xuất sắc: 74% (Giảng viên hòa đồng, nhiệt tình hỗ trợ học viên, có nhiều sáng kiến trong giảng dạy)

20-24/6/2011: Tập huấn Quản lý & điều hành CLB KN có sự tham gia

Giảng viên: Nguyễn Văn Hồng, Trần Thị Minh Nguyệt, Võ Thanh Mạnh

Trợ giảng: Lữ Thị Kim Dung & Phạm Thị Như

Đánh giá của học viên về giảng viên - Rất tốt và xuất sắc: 72%.

21-25/7/2011: Quản lý & điều hành CLB KN có sự tham gia

Giảng viên: Nguyễn Văn Hồng, Võ Thanh Mạnh, *Trợ giảng:* Lữ Thị Kim Dung & Phạm Thị Như

25-29/7/2012: Phương pháp KN có sự tham gia

Giảng viên: Nguyễn Văn Hồng, Võ Thanh Mạnh, Lữ Thị Kim Dung & Phạm Thị Như

Hậu Giang

18/7/2011: Quản lý tài chính và lập kế hoạch theo nhu cầu

Giảng viên: Lê Văn Khoa, Nguyễn Văn Măng

Trợ giảng: Nguyễn Đăng Khoa.

20-21/7/2011: Phương pháp PTD dành cho lãnh đạo đoàn thể, các Chi cục, Trung tâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các Trạm Khuyến nông

Giảng viên: Nguyễn Văn Măng, Nguyễn Đăng Khoa

Đánh giá chung của học viên: Phương pháp giảng dạy có sự tham gia trao đổi hai chiều thông qua các giải đáp và thắc mắc của học viên về các bước PTD giữa học viên và giảng viên, luôn đáp ứng được các yêu cầu về kỹ năng. Nội dung khóa tập huấn phù hợp và kịp thời đối với học viên, giúp học viên cập nhật kịp thời các kỹ năng và có hướng để ủng hộ áp dụng phương pháp PTD. Tài liệu chất lượng tốt, đầy đủ hình ảnh minh họa, rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với trình độ của học viên.

- Khi nào?
- Nội dung gì?
- Ai tham gia giảng dạy?
- Như thế nào?



Lớp tập huấn phương pháp PTD, An Giang

Sóc Trăng

28-31/5/2011: Tập huấn TOT

Giảng viên: PGS.TS. Nguyễn Duy Càn, Nguyễn Thanh Tâm

10-12/6/2011: Tập huấn Quản lý điều hành CLB.

Giảng viên: Trần Trang Nhã, Nguyễn Thị Thanh Tâm

17-19/6/2011: Tập huấn Quản lý điều hành CLB.

Giảng viên: Huỳnh Bảo Quốc, Trần Trang Nhã

24-29/6/2011: Tập huấn lập kế hoạch có sự tham gia và quản lý tài chính.

Giảng viên: Huỳnh Bảo Quốc, Lê Thị Ngọc Yến, Nguyễn Thị Thanh Tâm

1-3/7/2011: Tập huấn Giám sát đánh giá CLB

Giảng viên: Lê Thị Ngọc Yến, Lý Thanh Lâm, Huỳnh Bảo Quốc

12-14/7/2011: Tập huấn PTD - CB huyện

Giảng viên: Võ Hồng Dũng; Nguyễn Thị Thanh Tâm, Trần Trang Nhã

Bình Phước

19-20/7/2011: Tập huấn cho đoàn thể về phương pháp PTD

Giảng viên: Lê Văn Gia Nhỏ, Nguyễn Văn An

Bà Rịa-Vũng Tàu

27/6/2011: Xây dựng kế hoạch hoạt động khuyến nông

Giảng viên: Nguyễn Xuân Vinh

Trợ giảng: Phạm Xuân Đức

21/7/2011: Tập huấn cách ghi chép số liệu

Giảng viên: Nguyễn Xuân Vinh

KHÁI NIỆM XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KHUYẾN NÔNG DỰA TRÊN NHU CẦU

Xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu là gì?

Theo định nghĩa đưa ra từ Chương trình khuyến nông có sự tham gia (PAEX): “Xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu là một quá trình lập kế hoạch dựa trên nhu cầu của người dân (đại diện là câu lạc bộ khuyến nông) và nhu cầu này được lồng ghép vào kế hoạch của hệ thống khuyến nông”.

Như vậy, trong quá trình xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa theo nhu cầu, người dân địa phương, cụ thể ở đây là thành viên các Câu lạc bộ khuyến nông, tham gia vào toàn bộ quá trình từ đánh giá tiềm năng/cơ hội và hạn chế đến xây dựng kế hoạch hoạt động khuyến nông của Câu lạc bộ. Các kết quả trong kế hoạch được sử dụng làm cơ sở thúc đẩy mối liên kết giữa việc lập kế hoạch từ dưới lên và khuyến nông định hướng theo nhu cầu.

Cơ sở pháp lý thực hiện việc xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu?

Nghị định 56/2005/NĐ-CP ngày 26/4/2005 của chính phủ về công tác khuyến nông

(i) Xuất phát từ *nhu cầu của người sản xuất* và yêu cầu phát triển nông nghiệp, thủy sản.

(ii) Tạo sự liên kết chặt chẽ giữa nhà quản lý, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp với người sản xuất và giữa người sản xuất với nhau.

(iii) Xã hội hóa hoạt động khuyến nông, khuyến ngư.

(iv) Dân chủ, công khai, có sự tham gia tự nguyện của người sản xuất.

(v) Các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư phải phù hợp và phục vụ chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Nghị định 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của chính phủ về công tác khuyến nông

(i) *Xuất phát từ nhu cầu của nông dân và yêu cầu phát triển nông nghiệp của Nhà nước.*

(ii) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và sự tham gia tự nguyện của nông dân trong hoạt động khuyến nông.

(iii) Liên kết chặt chẽ giữa nhà quản lý, nhà

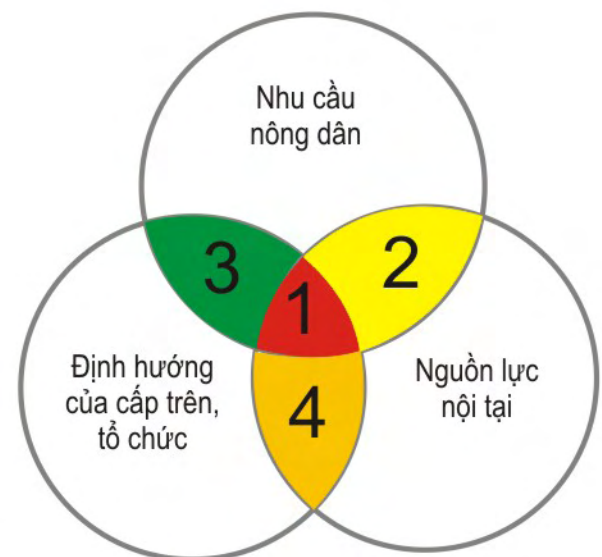
khoa học, nhà doanh nghiệp với nông dân và giữa nông dân với nông dân.

(iv) Xã hội hóa hoạt động khuyến nông.

(v) Dân chủ, công khai, có sự giám sát của cộng đồng.

(vi) Nội dung, phương pháp khuyến nông phù hợp từng đối tượng, vùng, miền.

Làm thế nào xác định vùng kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu?



Hình 1: Căn cứ lập kế hoạch khuyến nông (*)

Đề xuất kế hoạch có thể nằm trong 1-4 vùng:

■ Vùng 1: Tối ưu, kế hoạch vừa đáp ứng nhu cầu, theo định hướng và có nguồn lực thực hiện.

■ Vùng 2: Đáp ứng nhu cầu, có nguồn lực, nhưng không nằm trong định hướng của nhà nước (hoặc tỉnh): làm qui mô nhỏ, tùy theo nguồn lực.

■ Vùng 3: Đáp ứng nhu cầu, theo định hướng của nhà nước (hoặc tỉnh), nhưng không có nguồn lực: làm qui mô nhỏ.

■ Vùng 4: Theo định hướng nhà nước, có nguồn lực nhưng nông dân chưa có nhu cầu: xây dựng mô hình trình diễn để khuyến khích, khơi dậy nhu cầu.

* TS. Phạm Thanh Hải, *Bài giảng về Lập kế hoạch khuyến nông dựa vào nhu cầu*, Hội thảo tập huấn giảng viên nông cốt, 2011.

KINH NGHIỆM TỪ BÀ RIJA-VŨNG TÀU

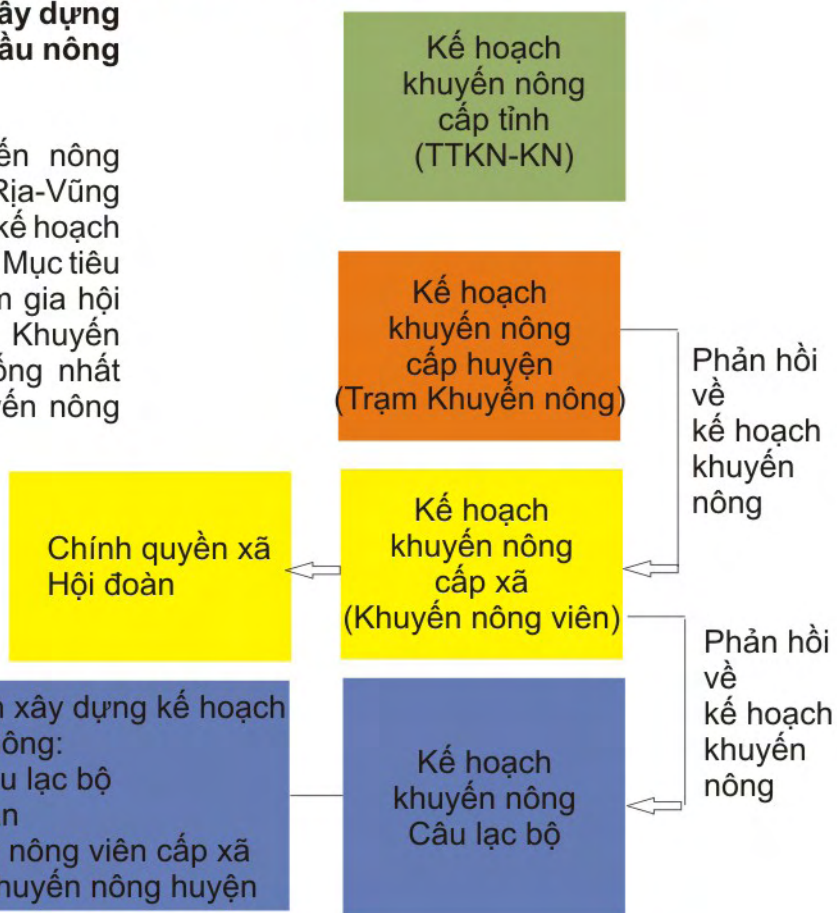
Hội thảo khởi động về cách thức xây dựng kế hoạch khuyến nông theo nhu cầu nông dân

Ngày 17/6/2011, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư (TTKN-KN) tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu khởi động với hội thảo xây dựng kế hoạch khuyến nông theo nhu cầu nông dân. Mục tiêu hội thảo là giúp các thành viên tham gia hội thảo đến từ TTKN-KN, các Trạm Khuyến nông, Câu lạc bộ khuyến nông thống nhất cách thức xây dựng kế hoạch khuyến nông hàng năm cấp huyện, tỉnh có lồng ghép nhu cầu của Câu lạc bộ Khuyến nông. Tại hội thảo khởi động này, ông Nguyễn Xuân Vinh - đại diện nhóm giảng viên ToT và ông Lê Văn Gia Nhỏ - cán bộ nghiên cứu Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam trình bày sơ lược các bước trong xây dựng kế hoạch theo nhu cầu nông dân, gồm có:

1. Sơ đồ và tiến trình thực hiện xây dựng kế hoạch từ Câu lạc bộ* (xem hình bên)
2. Sơ đồ phản hồi từ những đề xuất từ Trung tâm tới Câu lạc bộ
3. Bảng mẫu đề xuất mô hình khuyến nông.

Lớp huấn luyện xây dựng kế hoạch hoạt động khuyến nông ở cấp Câu lạc bộ nông dân tổ chức ngày 27/6/2011

Lớp huấn luyện tập trung vào các nội dung của quy trình lập kế hoạch khuyến nông đi từ nhóm nông dân mà khởi đầu là các Câu lạc bộ áp dụng Phương pháp Phát triển kỹ thuật có sự tham gia (gọi tắt là PTĐ) tại các ấp và xã, những nội dung cần thiết của một kế hoạch khuyến nông, cách lập kế hoạch theo nhu cầu nông dân, thực hành lập kế hoạch thực tiễn tại Câu lạc bộ, những bước cần để hoàn thiện một kế hoạch. Theo Ông Nguyễn Xuân Vinh, Trưởng phòng Thông tin - Tuyên truyền thuộc TTKN-KN: *Đây là một trong những lớp huấn luyện quan trọng giúp cho các cán bộ khuyến*



nông và Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ có thể ứng dụng vào thực tiễn để xây dựng kế hoạch hàng năm và chuyển về Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư làm cơ sở xây dựng kế hoạch của đơn vị.

Công văn số 73/KN-KN về Xây dựng kế hoạch dự toán kinh phí thực hiện các Chương trình, dự án khuyến nông-khuyến ngư năm 2012 ngày 22/6/2011 của Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Khuyến Ngư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

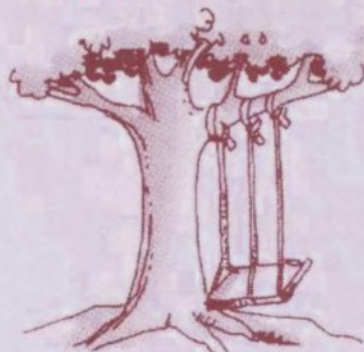
Theo tinh thần công văn, “căn cứ kết quả thực hiện chương trình khuyến nông-khuyến ngư năm 2011 trên địa bàn các huyện, thị xã các Trạm tiến hành phối hợp để xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm 2012, phải dựa vào nhu cầu sản xuất thực tế của các hộ nông dân tại địa phương, trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân xã, các hội đoàn và các Câu lạc bộ PTĐ...” ■
(ThS. Lê Văn Gia Nhỏ - Viện KHKTNNMN)

* ThS. Lê Văn Gia Nhỏ, *Bài trình bày về Lập kế hoạch khuyến nông dựa vào nhu cầu*, Hội thảo xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa theo nhu cầu, 2011.

Câu chuyện về một dự án



Theo đề xuất của nhà tài trợ dự án



Được nêu cụ thể trong yêu cầu dự án



Được nhà phân tích cao cấp thiết kế



Do đơn vị thực hiện dự án đề xuất



Khi được lắp đặt tại địa điểm người sử dụng



Những gì mà mọi người muốn có

Câu hỏi đặt ra:

- Dự án giới thiệu điều gì?
- Toàn bộ câu chuyện muốn nói tới điều gì?
- Nhận dạng thái độ và hành vi của người bên ngoài và / hoặc của người dân địa phương dẫn tới tình huống câu chuyện?
- Làm thế nào để có thể khắc phục những thái độ và hành vi này?

Sau đây là những hành vi và thái độ chủ chốt của một người cán bộ hỗ trợ khi thực hiện các công cụ thu thập dữ liệu (ví dụ công cụ Đánh giá nhanh nông thôn-PRA), giúp xây dựng thông tin cho một tổ chức:

- Đề người dân thực hiện việc thu thập dữ liệu ("Đưa cho họ cái gậy, và chuyển cho họ cây viết).
- Khuyến khích sự đổi mới/sự thích nghi khi thảo luận. Không định rõ một biểu đồ cụ thể, hay nội dung cụ thể.

- Quan sát những gì đang diễn ra quanh anh chị và thảo luận.
- Luôn nhớ rằng việc phân tích và thảo luận các kết quả quan trọng như chính việc thiết kế. Không nên hỏi thúc mọi người trong quy trình này.
- Nhận thức về định kiến hay thành kiến của riêng anh chị.
- Công nhận tầm quan trọng của kiến thảo địa phương.
- Thật thà và cởi mở là chìa khóa trong kỹ năng hỗ trợ
- Luôn thể hiện sự tôn trọng với người dân địa phương và quan điểm của họ.
- Lắng nghe những gì mọi người phải nói về các hoạt động của họ.
- Cùng học với mọi người về phương kế sinh nhai của họ.

*Nguồn: IIRR.2002, Sustainable Agriculture Training of Trainers: Resource book, page 135-137



Hội thảo về Giám sát và Đánh giá

Cần Thơ - Trong hai ngày 9-10 tháng 5, Chương trình Khuyến nông có sự tham gia- PAEX đã tổ chức hội thảo về Giám sát và Đánh giá với sự tham gia của các cán bộ khuyến nông chủ chốt ở 5 tỉnh tham gia Chương trình - là những cán bộ hỗ trợ chương trình cấp tỉnh, và đại diện ban lãnh đạo của các Trung tâm Khuyến nông. Các đại biểu đã được giới thiệu về khung Giám sát và Đánh giá của VVOB Việt Nam. Công tác giám sát và đánh giá của PAEX sẽ được xây dựng dựa trên khung giám sát đánh giá hiện thời của các đối tác và lồng ghép các bài học kinh nghiệm của giai đoạn 1. Các đối tác đã cùng nhau thảo luận và đồng thuận về các giá trị đầu kỳ và cuối kỳ của các chỉ tiêu năm và giai đoạn dựa trên báo cáo nghiên cứu đầu kỳ của năm 2011. Tất cả các tỉnh đều thấy rằng công tác giám sát đã được thực hiện tốt ở hiện trường nhưng lại không được ghi chép báo cáo đầy đủ. Chính vì vậy, các chuyên gia đánh giá ngoài đã có những nhận xét tiêu cực về Chương trình. Trong giai đoạn này, công tác giám sát và đánh giá sẽ được đặc biệt chú trọng. Năm (05) tỉnh sẽ thành lập một nhóm giám sát và đánh giá. Về phía chương trình, cán bộ phát triển tài liệu sẽ phân bổ nửa thời gian làm việc để theo sát việc triển khai công tác giám sát đánh giá.

Trong buổi sáng ngày thứ hai của hội thảo, các đại biểu xem xét chiến lược đào tạo Chương trình PAEX. Theo đó, trong giai đoạn

hai, Chương trình sẽ tập trung đào tạo một nhóm giảng viên nguồn hay nhóm giảng viên nòng cốt được chọn từ nhóm giảng viên ToT hiện thời. Nhóm giảng viên nguồn cùng với các giảng viên trong nhóm ToT có trách nhiệm tổ chức tập huấn cho các cán bộ khuyến nông, cán bộ ngành Nông nghiệp và nông dân. Nhóm này sẽ được tập huấn chuyên sâu các chủ đề đã được tập huấn trong giai đoạn một đồng thời được tập huấn một số nội dung mới như lập kế hoạch dựa trên nhu cầu của nông dân, giám sát và đánh giá, và kỹ năng điều hành hội thảo/kỹ năng hướng dẫn, kèm cặp. Buổi chiều, các đại biểu được giới thiệu về hướng dẫn tài chính mới vì trong giai đoạn này phần lớn các hoạt động do các tỉnh triển khai.

Trong quá trình thực hiện các thủ tục kế toán, các kế toán của Chương trình PAEX sẽ hỗ trợ liên tục và các cán bộ và ban lãnh đạo đã cam kết thực hiện theo đúng các quy tắc tài chính và phản hồi kịp thời để có thể điều chỉnh hướng dẫn tài chính cho phù hợp hơn.

Sau hai ngày làm việc liên tục, các đại biểu đều hài lòng với kế hoạch triển khai các hoạt động tại tỉnh mình và hào hứng chuẩn bị tham gia lớp tập huấn đầu tiên cho các giảng viên nguồn.

Nguyễn Phương Anh
Tổ chức VVOB Việt Nam

An Giang - sự kiện nổi bật

18/5/2011: Hội thảo thống nhất xây dựng biểu mẫu theo dõi báo cáo và xây dựng hệ thống giám sát có sự tham gia

Hội thảo được tổ chức dưới sự chủ trì của Ông Huỳnh Hiệp Thành - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông (TTKN) tỉnh An Giang, và sự tham dự của Ban điều phối cấp tỉnh, lãnh đạo trạm và cán bộ phụ trách dự án cấp huyện, phòng kỹ thuật và phòng kế toán TTKN.

Hội thảo thống nhất đề cử các cán bộ tham gia Chương trình ở các cấp tỉnh, huyện. Cán bộ cấp huyện đến từ An Phú, Châu Phú, Tri Tôn, Chợ Mới, Châu Thành, Thoại Sơn và Hội phụ nữ Chợ Mới.

Kết thúc Hội thảo, các đại biểu đều thống nhất thực hiện theo các quy định của Chương trình PAEX trong giai đoạn 2. Ngoài ra, TTKN tỉnh An Giang còn có thêm các quy định sau:

(i) Các thử nghiệm thực hiện còn thêm các thủ tục như sau: hợp đồng và thanh lý hợp đồng, biên bản bàn giao vốn có xác nhận địa phương, có bảng cấp và bảng chụp hình từng mô hình. Phải có đề cương được trưởng trạm thông qua mới trình lên TTKN thực hiện. Phải có báo cáo tổng hợp cuối vụ;



Bảng chụp mô hình trình diễn bộ giống lúa chất lượng cao - Câu lạc bộ nông dân An Lợi - giai đoạn 1 (2008-2010)

(ii) Đối với các chuyến tham quan, cần có đề cương thông qua và gắn liền với mô hình, báo cáo kết quả cuối chuyến đi; và
 (iii) Việc quyết toán và dự trù kế hoạch tháng sau sẽ vào ngày 25 hàng tháng.

29/6/2011: Họp Ban điều phối Chương trình PAEX pha 2 tỉnh An Giang



Hội thảo nhằm “Đánh giá hoạt động 6 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2011”.

Tham gia hội thảo có PGS.TS Nguyễn Duy Cần (Cố vấn Chương trình PAEX), Ông Đoàn Ngọc Phả (Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn An Giang - Cố vấn Ban điều phối Chương trình PAEX), Ông Huỳnh Hiệp Thành (Giám đốc TTKN An Giang - Trưởng ban điều phối), và Bà Huỳnh Đào Nguyên (Phó Giám đốc TTKN An Giang), Bà Trần Thị Minh Nguyệt (Hội Nông dân tỉnh An Giang), cùng 14 cán bộ tham gia dự án của TTKN và 6 trạm huyện.

Theo ý kiến chỉ đạo của Ông Đoàn Ngọc Phả: Cần chú trọng thông tin quảng bá. Các kết quả đạt được từ các Câu lạc bộ nên có báo cáo tóm tắt để đăng lên mạng hoặc viết thành bản tin cho người khác biết, từ đó sức lan rộng của dự án sẽ nhiều hơn nữa. Ông Huỳnh Hiệp Thành nhắc nhở nhóm giảng viên ToT cần tiếp tục học tập và rèn luyện thêm. Về mặt thông tin tuyên truyền, các thông tin về hoạt động tại địa phương được nhiều cán bộ trạm gửi về, tuy nhiên nội dung nên được viết sâu hơn nữa. PGS.TS Nguyễn Duy Cần khuyến nghị Câu lạc bộ nông dân nên tập trung lại, chọn một hộ có uy tín, có khả năng để chuyển giao và từ hộ này sẽ hướng dẫn lại người khác, theo hướng đây là trung tâm đào tạo lại cho người khác.

Hậu Giang: Khởi động Chương trình PAEX giai đoạn 2011-2012



Ngày 31/5/2011, tại thành phố Vị Thanh, Trung tâm Khuyến nông – Khuyến ngư Hậu Giang phối hợp với chương trình Khuyến nông có sự tham gia – PAEX (thuộc tổ chức VVOB) tổ chức hội thảo Khởi động chương trình Khuyến nông có sự tham gia – PAEX giai đoạn 2 (2011-2012). Hội thảo nhằm phổ biến kế hoạch chương trình PAEX giai đoạn 2011-2012 tại Hậu Giang và một số hướng dẫn về định mức tài chính của chương trình cho các cá nhân và tổ chức tham gia.

Đến dự hội thảo có hơn 80 đại biểu, gồm: Ông Đặng Ngọc Giao – Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, lãnh đạo Hội nông dân tỉnh Hậu Giang, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Hậu Giang, lãnh đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT, Phòng Kinh tế, Trạm Khuyến nông – Khuyến ngư 7 huyện, thị và thành phố, Hội nông dân & Hội liên hiệp phụ nữ huyện Phụng Hiệp và thành phố Vị Thanh, cùng cán bộ khuyến nông và Ban chủ nhiệm của 14 câu lạc bộ nông dân tham gia chương trình PAEX.

Chương trình PAEX được triển khai trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn I từ năm 2008-2010 đã đạt được nhiều thành công, giúp nông dân các câu lạc bộ khuyến nông nâng cao năng lực, trình độ, có khả năng tự giải quyết những khó khăn trở ngại trong sản xuất,... Chương trình PAEX giai đoạn 2 năm 2011-2012 được thực hiện tiếp theo giai đoạn 1, nhằm củng cố năng lực của nhóm giảng viên ToT, nâng cao kỹ năng

lập kế hoạch, giám sát và đánh giá có sự tham gia ở cấp tỉnh, huyện, xã và câu lạc bộ, củng cố lại năng lực và hoạt động của các câu lạc bộ, phối hợp với đoàn thể (Hội nông dân và Hội phụ nữ) tham gia vào các hoạt động lồng ghép để tăng cường hỗ trợ công tác khuyến nông và cũng nhằm thể chế hóa phương pháp khuyến nông có sự tham gia vào các hoạt động khuyến nông của địa phương.

Hội thảo đã thông qua các nội dung: (i) Giới thiệu chương trình PAEX giai đoạn 2011-2012 tại Hậu Giang; (ii) Hướng dẫn định mức tài chính, quy định về tổ chức tham quan, thực hiện thử nghiệm, hướng dẫn các mẫu báo cáo định kỳ và thảo luận kế hoạch hoạt động chi tiết tháng 6, 7, 8 năm 2011.

Qua hội thảo, nông dân các câu lạc bộ và cán bộ khuyến nông đã thảo luận sâu các nội dung trên và đi đến thống nhất cao các kế hoạch. Vấn đề đặt ra sau cuộc hội thảo là: Các đơn vị tham gia chương trình cần khẩn trương thực hiện các công việc có liên quan đảm bảo đúng mục đích yêu cầu và tiến độ của chương trình. Đặc biệt đối với cán bộ cấp tỉnh phải liên hệ chặt chẽ với cán bộ của Chương trình PAEX, phân bổ thời gian hợp lý cho các hoạt động để kịp thời hỗ trợ cho các câu lạc bộ và tháo gỡ những khó khăn gặp phải.

Bành Đức Tín – TTKNKN Hậu Giang

Sóc Trăng: Hội thảo xây dựng kế hoạch năm Hội thảo thảo luận giám sát có sự tham gia



21/5/2011: Hội thảo xây dựng kế hoạch hàng năm

Hội thảo xây dựng kế hoạch hàng năm được tổ chức tại Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư (TTKN-KN) tỉnh Sóc Trăng vào ngày 21/5/2011 với sự chủ trì của Ông Lý Đại Lượng - Phó Giám đốc TTKN-KN. Tham dự hội thảo thành viên trong Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ, cán bộ khuyến nông, cán bộ Hội Phụ nữ, và Hội Nông dân.

Hội thảo giới thiệu mục tiêu của Chương trình PAEX giai đoạn 2 (2011-2012), việc triển khai kế hoạch 2011, cách quản lý giám sát dự án của tỉnh năm 2011, và các thông tin về tài chính.

Hội thảo không chỉ tập trung vào việc triển khai kế hoạch năm 2011 kết hợp với công tác giám sát và đánh giá, mà còn thống nhất được phương pháp triển khai thử nghiệm, hội thảo theo các bước:

- (i) Sau khi họp Câu lạc bộ, bản kế hoạch hoạt động và đề cương chi tiết bao gồm các chi tiết theo dõi được gửi tới TTKN-KN;
- (ii) Các báo cáo cũng như việc xây dựng kế hoạch khi họp Câu lạc bộ, họp chuẩn bị tham quan, lập kế hoạch và đề cương thử nghiệm cần có biểu mẫu thống nhất.

Ngoài ra, Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ thảo luận xung quanh các nội dung thử nghiệm và tham quan sẽ thực hiện trong năm 2011.

30/6/2011: Hội thảo thảo luận giám sát có sự tham gia

Tại hội thảo, khung giám sát và đánh giá (GS&ĐG) ở các cấp tham gia Chương trình PAEX được giới thiệu tới các cán bộ cấp tỉnh, huyện. Các báo cáo và bảng biểu được thống nhất như sau:

- (i) TTKN-KN tỉnh thực hiện: Bảng tổng hợp thử nghiệm, tham quan, tập huấn, hội thảo,

quỹ Câu lạc bộ chung ở toàn bộ địa bàn tham gia Chương trình PAEX;

- (ii) Trạm Khuyến nông huyện thực hiện theo: định dạng báo cáo và kế hoạch hoạt động hàng tháng, bảng tổng hợp các hoạt động khác ở Câu lạc bộ;

- (iii) Câu lạc bộ thực hiện: Báo cáo kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý, và kế hoạch thử nghiệm.

Bình Phước: Sự kiện nổi bật

- Hội thảo cách thức xây dựng kế hoạch khuyến nông theo nhu cầu nông dân và lồng ghép vào kế hoạch của khuyến nông
- Hội thảo thống nhất biểu mẫu theo dõi, biểu mẫu báo cáo và xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá và tập huấn cách ghi chép theo dõi số liệu



25/5/2011: Hội thảo cách thức xây dựng kế hoạch khuyến nông theo nhu cầu nông dân và lồng ghép vào kế hoạch của khuyến nông được tổ chức tại Hội trường Liên minh Hợp tác xã với sự tham dự của đại diện lãnh đạo Trung tâm khuyến nông (TTKN) - Ông Nguyễn Văn Cúc (Phó Giám đốc TTKN), Ông Nguyễn Văn Đạo (Trưởng phòng Thông tin Tuyên truyền), cán bộ TTKN, đại diện Hội đoàn, 8 Trạm Khuyến nông của 8 huyện thị, các khuyến nông viên và Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ (CLB). Hội thảo giới thiệu một số mục tiêu trọng tâm và hoạt động chính Chương trình PAEX 2011 và cách thức xây dựng kế hoạch khuyến nông theo nhu cầu của người dân. Theo Ông Nguyễn Văn Đạo: *“Các CLB khi lập kế hoạch hoạt động cần nắm rõ tình hình sản xuất của CLB và những khó khăn cần đề xuất. Các trạm muốn thực hiện tốt các kế hoạch của trạm, nên cần chú ý đến các nhu cầu của CLB hàng năm, để có cơ sở lồng ghép và hỗ trợ các CLB tích cực hơn”*. Ông

Nguyễn Văn Cúc lưu ý các trạm và cán bộ phụ trách các CLB cần đôn đốc, theo dõi và hỗ trợ việc thực hiện của các CLB đối với các hoạt động của Chương trình PAEX được thực hiện trong năm nay. Ngoài ra, Ông Đạo cũng đã trình bày mẫu khung kế hoạch chung cho các Câu lạc bộ, giúp Câu lạc bộ có khung lập kế hoạch thống nhất và chặt chẽ hơn.

30/5/2011: Hội thảo thống nhất biểu mẫu theo dõi, biểu mẫu báo cáo và xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá và tập huấn cách ghi chép theo dõi số liệu được tổ chức dưới sự chủ trì của Ông Nguyễn Văn Cúc, Ông Nguyễn Văn Đạo. Tham dự hội thảo có cán bộ TTKN, 8 trạm khuyến nông huyện, thị, Ban chủ nhiệm 16 Câu lạc bộ cùng nhóm giảng viên ToT. Các biểu mẫu giám sát và đánh giá đã được giới thiệu và nhận được sự đồng thuận chung của các thành viên trong hội thảo.

(xem tiếp trang 18)

Bình Phước:

Sự kiện nổi bật

- Hội thảo kế hoạch phối hợp giữa đoàn thể và khuyến nông trong việc hỗ trợ nông dân trong các hoạt động khuyến nông
- Họp ban điều phối tỉnh



29/6/2011: Hội thảo kế hoạch phối hợp giữa đoàn thể và khuyến nông trong việc hỗ trợ nông dân trong các hoạt động khuyến nông

được tổ chức dưới sự chủ trì của Ông Nguyễn Văn Cúc, Ông Nguyễn Văn Đạo. Tham gia hội thảo có lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở NN&PTNT), cán bộ TTKN, 8 trạm huyện, và cán bộ Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam. Theo Ông Nguyễn Văn Đon - Phó Giám đốc Sở NN&PTNT: *“Mỗi tổ chức đoàn thể đều có chức năng và nhiệm vụ riêng do vậy cần phải xác định rõ nhu cầu của từng hội viên, từng nông dân trong CLB cần gì, để từ đó có biện pháp hỗ trợ đúng đắn hơn. Phải làm sao cho quyền lợi của người nông dân ngày càng được đảm bảo theo thời gian công hiến hoạt động của họ, để tạo ra sản phẩm cho họ ngày một tốt hơn, có như vậy mới phát triển sản xuất bền vững được. Đặc biệt, là phải tạo ra, khơi dậy ý tưởng trong nông dân giúp họ có hướng đi mới làm giàu”*. Theo Ông Nguyễn Văn Đạo: *“CLB cũng là đối tượng nông dân, do vậy các kế hoạch hoạt động hàng năm của hội đoàn cũng nên chú ý đến CLB, mỗi cơ quan cần nên giải quyết một khó khăn cho CLB, tham gia tích cực với nhau vì mỗi cơ quan thì không thể giải quyết hỗ trợ*

hết khó khăn cho CLB”. Theo Ông Nguyễn Văn Huy, cán bộ Trạm Khuyến nông Đồng Xoài: *“Muốn phối kết hợp tốt giữa khuyến nông với đoàn thể thì trong CLB cần cơ cấu một cán bộ hội viên của các hội đoàn vào CLB”*. Kết thúc buổi hội thảo, đa số ý kiến đưa ra là cần có một văn bản ký kết thực hiện giữa các bên liên quan để việc hỗ trợ cho nông dân tốt hơn, không bị chông chéo và phù hợp với tiềm năng của CLB, trao đổi thông tin kế hoạch hoạt động giữa các bên để thực hiện dễ dàng và hiệu quả hơn.

29/7/2011: Họp ban điều phối tỉnh

Tham gia cuộc họp Ban điều phối tỉnh có Ông Nguyễn Văn Cúc, Ông Nguyễn Văn Đạo, cùng đại diện của Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, cán bộ TTKN, 9 trạm khuyến nông trong tỉnh và cán bộ Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam. Theo kết quả báo cáo, tính đến hết tháng 7/2011, tỉnh Bình Phước đã tổ chức 4 hội thảo, 1 khóa tập huấn PTD cho cán bộ đoàn thể, 20 chuyến tham quan cho các Câu lạc bộ nông dân, và 26 thử nghiệm. Theo ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo TTKN, để thực hiện tốt kế hoạch năm 2011 và đảm bảo tiến độ hoạt động 6 tháng cuối năm, TTKN và các Trạm cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ cùng hỗ trợ thực hiện các hoạt động Câu lạc bộ.

Bà Rịa-Vũng Tàu: Sự kiện nổi bật

- Hội thảo đánh giá hoạt động PTD 2005-2010
- Hội thảo kế hoạch phối hợp với khuyến nông hỗ trợ nông dân các hoạt động khuyến nông
- Hội thảo phương pháp theo dõi, giám sát và đánh giá
- Hội thảo cách thức xây dựng kế hoạch khuyến nông theo nhu cầu nông dân
- Hội thảo trao đổi kinh nghiệm xây dựng CLB KN và kế hoạch xây dựng CLB KN mới.
- Hội thảo thống nhất biểu mẫu theo dõi, báo cáo và hệ thống giám sát và đánh giá.
- Hợp Ban điều phối cấp tỉnh
- Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2011

30/5/2011: Hội thảo đánh giá hoạt động PTD 2005-2010

được tổ chức tại Hội trường Trung tâm bồi dưỡng chính trị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (BR-VT). Bà Lê Thị Quý - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT), Bà Phạm Thị Chín - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư (TTKN-KN) tỉnh tham dự và chủ trì hội thảo. Ngoài ra, còn có Nhóm giảng viên ToT, Cán bộ Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam (KHKTNNMN), Bà Lại Thị Hoa - Hội Phụ nữ tỉnh, đại diện hội nông dân, hội phụ nữ các huyện, và chủ nhiệm các Câu lạc bộ (CLB) khuyến nông.

Đối với việc áp dụng phương pháp Phát triển kỹ thuật có sự tham gia (PTD) ở tỉnh BR-VT, hiện tại tỉnh có 16 cán bộ tham gia, trong đó có 11 cán bộ có đủ khả năng huấn luyện PTD trong hệ thống khuyến nông của tỉnh và 5 cán bộ cần được đào tạo thêm về một số kỹ năng khuyến nông và cần được trải nghiệm thực tế. Trong năm 2010, khuyến nông tỉnh BR-VT triển khai đề án xây dựng khuyến nông viên cấp xã. Đây cũng là điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng rộng rãi PTD. Ngoài ra, phương pháp PTD cũng tương thích với hoạt động khuyến nông hiện tại ở BR-VT.

Tuy nhiên, việc áp dụng PTD còn gặp phải một số hạn chế: Mặc dù các thử nghiệm ở CLB dựa trên nhu cầu của người dân, nhưng việc ghi chép theo dõi chưa tốt, mất nhiều thời gian, đòi hỏi nhiều kỹ năng làm việc nhóm, cộng đồng. Theo khuyến nghị từ hội thảo và được sự ủng hộ của lãnh đạo Sở NN&PTNT, về mặt quản lý nhà nước thì nên giao CLB cho



Ủy ban nhân dân (UBND) xã quản lý, TTKN-KN nên có công văn đề nghị UBND các xã ra quyết định thành lập CLB (đối với các CLB chưa có quyết định thành lập). Trạm khuyến nông (TKN) hỗ trợ về mặt kỹ thuật chuyên môn.

Theo Ông Lê Đình Công: “CLB nên có mối quan hệ rộng rãi với UBND xã, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Khuyến nông, vv.. thì CLB hoạt động tốt hơn.” Bà Trần Thị Thiên Hương cho rằng: “Mô hình khuyến nông đưa tới CLB, thì đòi hỏi phải đạt được những tiêu chí của mô hình, tính đến hiệu quả mô hình. Trong khi đó, thử nghiệm trong PTD thì có thể thành công hoặc thất bại. Do vậy, không thể mô hình khuyến nông nào cũng đưa cho CLB thực hiện”.

Theo Ông Nguyễn Xuân Vinh: “Khi đưa các mô hình tới các CLB, và để thuận tiện cho việc giám sát theo dõi mô hình hiệu quả, thì nên giao cho Ban chủ nhiệm chọn thành viên có điều kiện thực hiện mô hình, khi thành công sẽ đóng góp lại cho CLB”.

Bà Rịa-Vũng Tàu: Sự kiện nổi bật

(Tiếp theo trang 19)

31/5/2011: Hội thảo kế hoạch phối hợp với khuyến nông hỗ trợ nông dân các hoạt động khuyến nông. Mục tiêu chính của hội thảo là làm thế nào để thông tin và phản ánh nhu cầu từ CLB đến được với tổ chức đoàn thể. Theo một số ý kiến đề xuất: (i) Trạm khuyến nông triển khai chương trình khuyến nông hàng năm cho UBND xã, từ đó UBND xã chỉ đạo lại cho các đoàn thể phối hợp; (ii) Đề nghị UBND xã có quyết định công nhận CLB khuyến nông đang hoạt động trên địa bàn, giúp cho CLB dễ dàng phối hợp hoạt động; (iii) Trạm khuyến nông cũng nên thông tin cho khối đoàn thể; (iv) CLB khuyến nông nên có báo cáo hoạt động định kỳ cho đoàn thể và UBND xã; (v) Đào tạo nghề nên khảo sát lại để phù hợp với nhu cầu của từng thành viên trong CLB.

16/6/2011: Hội thảo phương pháp theo dõi, giám sát và đánh giá. Hội thảo giới thiệu các biểu mẫu, yêu cầu giám sát của PAEX. Phía CLB đề nghị CLB chỉ nên báo cáo tháng, không sử dụng báo cáo quý.

17/6/2011: Hội thảo cách thức xây dựng kế hoạch khuyến nông theo nhu cầu nông dân. Một số ý kiến được đề cập trong hội thảo: (i) Xây dựng kế hoạch đi từ dưới lên rất phù hợp với nhu cầu của nông dân và thành viên CLB (CLB Hòa Hội); (ii) Trong bảng biểu nên có cột hỗ trợ tài liệu cho các mô hình mới (CLB Hòa Bình); (iii) Việc xây dựng kế hoạch nên tập trung những cây con chủ lực của địa phương thì khuyến nông mới lồng ghép được vào chương trình của khuyến nông (TTKN-KN); (iv) Nên xây dựng kế hoạch sớm theo kế hoạch của khuyến nông, tức tháng 8/2011 phải có kế hoạch năm 2012; (v) Trong bản tin khuyến nông quý 2 nên đưa kế hoạch của khuyến nông vào và hàng năm nên có văn bản gửi cho Trạm về xây dựng kế hoạch dựa vào nhu cầu nông dân, CLB nên liên kết Hội Nông dân, Hội Phụ nữ để có kế hoạch sớm (Viện KHKTNNMN), ...

24/6/2011: Hội thảo trao đổi kinh nghiệm xây dựng CLB KN và kế hoạch xây dựng CLB KN mới. Ban chủ nhiệm CLB mới thành lập đã có cơ hội trao đổi với các Ban chủ nhiệm CLB cũ về kinh nghiệm xây dựng, quản lý quỹ, kinh nghiệm tổ chức thực hiện các thử nghiệm ở CLB. Bài học về

việc thành lập CLB khuyến nông như: (i) Phải có quyết định công nhận của UBND xã; (ii) Tiêu chuẩn chọn thành viên; (iii) Tiêu chuẩn chọn Ban chủ nhiệm.

20/7/2011: Hội thảo thống nhất biểu mẫu theo dõi, báo cáo và hệ thống giám sát và đánh giá cho việc thực hiện Chương trình PAEX pha 2.

27/7/2011: Họp Ban điều phối cấp tỉnh nhằm đánh giá tiến độ thực hiện các hoạt động Chương trình PAEX và sự phối kết hợp giữa khuyến nông và đoàn thể.

28/7/2011: Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2011. Tham gia hội nghị có: Bà Phạm Thị Chín - Phó Giám đốc TTKNKN tỉnh BR-VT, Bà Nguyễn Thị Hồng Nguyên - Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ông Nguyễn Văn Tuấn - Trung tâm Hỗ trợ Nông dân, nhóm giảng viên ToT, và cán bộ Viện KHKTNNMN. Đến hết tháng 7/2011, hoạt động Chương trình PAEX đã được thực hiện như sau: 4 cuộc họp/hội thảo; 4 khóa tập huấn; 8 chuyến tham quan trong tỉnh cho CLB trước khi thử nghiệm từ nguồn kinh phí VVOB và 4 chuyến tham quan từ nguồn kinh phí khuyến nông; 25 thử nghiệm từ nguồn kinh phí VVOB, 11 trình diễn từ nguồn kinh phí khuyến nông, và 5 điểm trình diễn huy động từ các công ty. Theo như nhóm giảng viên ToT: *“Hoạt động CLB ngày càng tốt hơn, chủ động hơn, và ngày càng nhận được sự hỗ trợ từ cơ quan khuyến nông, các tổ chức đoàn thể (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ). Các thử nghiệm ở CLB dựa trên nhu cầu sản xuất của người dân. Tuy nhiên, việc tự tổ chức, tự theo dõi thử nghiệm cần nhiều sự hỗ trợ của cán bộ khuyến nông. Hầu hết các CLB đều có khả năng tự xây dựng các kế hoạch hoạt động của CLB, tuy nhiên, hiện nay vẫn cần sự hỗ trợ của cán bộ khuyến nông”.*



Thử nghiệm so sánh 2 giống dưa leo 702 và 1.0

KINH NGHIỆM HỌC HỎI SAU NHỮNG CHUYẾN THAM QUAN HỌC TẬP

■ Bình Phước

Vào ngày 20/6/2011, Câu lạc bộ (CLB) Tân Phước, Tân Tiến, Bù Đốp tổ chức chuyến tham quan học tập kinh nghiệm cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (theo thử nghiệm thuốc penalty-gold, midan, và tricho-bt) để phòng và trị rệp sáp trên cây cà phê tại hộ gia đình anh Nguyễn Xuân Thành, ấp Tân Đông, Tân Thành, Bù Đốp, Bình Phước. Khi tham quan tại vườn, anh Thành trao đổi những kinh nghiệm sẵn có của mình về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hữu hiệu: Để xử lý triệt để con rệp sáp trên cà phê, mỗi năm anh chị phải phun xịt 3-4 lần. Phun khi mới thấy rệp xuất hiện, và nên kết hợp với thuốc dưỡng hoa, trái, để tránh rụng trái non.

(Báo cáo ghi chép - Hoàng Thị Sao - Phó chủ nhiệm CLB Tân Phước).

Ngày 24/6/2011, khi tham quan mô hình trồng cao su tại xã Tân Khai, huyện Hớn Quản, nông dân CLB PTD ấp 4, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước được học hỏi thêm một số kinh nghiệm và kỹ thuật trồng cây cao su, đó là: (i) không nên cày trong vườn cao su để tránh làm tổn hại đến bộ rễ của cây cao su làm cho bệnh xâm nhập vào cây; (ii) cào sạch lá-cỏ giữa đường luống thành một băng rộng 1,5m, rải đều lượng phân đã trộn trên đường băng này và cào lấp lại để giữ phân; (iii) cuối mùa mưa, đầu mùa khô nên làm sạch cỏ đường băng, gom lá vào giữa đường luống, dọn những băng sạch cỏ để cách ly ngăn lửa khi xảy ra cháy. Tuyệt đối không đốt lá cao su hoặc cỏ khô trong vườn cây; (iv) phòng, trị bệnh vàng lá không trồng các dòng vô tính mắc cảm với bệnh như RRIC 103, RRIC 104, RRIM 725, IAN 872, .. và dùng một số loại thuốc như Anvil, cacban, Till Super 300EC, Amistar Top phun mặt dưới lá 10-15 ngày/lần.

(Báo cáo ghi chép - Nguyễn Văn Đồng - hủ nhiệm CLB ấp 4)

Ngày 25/6/2011 - CLB ấp Tranh 3, xã Quang Minh, huyện Chơn Thành tham quan mô hình

trồng tiêu tại xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Qua chuyến tham quan nông dân được học hỏi thêm một số kinh nghiệm trồng tiêu như: Tạo hệ thống thoát nước tốt cho vườn tiêu trong mùa mưa không để nước đọng trong vườn tiêu, trước khi bón phân nên xới lớp đất mặt lên rồi bón. Những vùng đất chua cần bón thêm vôi bột và nên sử dụng phân chuồng ủ với nấm Trichoderma, cắt những cành có sâu, bệnh, cành chết héo đem đốt, cắt bớt các cành mọc sát mặt đất cho thoáng gốc.

(Báo cáo ghi chép Lê Huy Xã - Chủ nhiệm CLB Tân Phước).

Ngày 8/7/2011, CLB Đắc Xuyên, Đắc Nhau, tỉnh Bình Phước tổ chức chuyến tham quan học tập về quy trình xây dựng chuồng trại và cách nuôi dúi tại Khu 3, Trại dúi giống TT. Đồng Nai, Cát Tiên, Lâm Đồng. Theo ghi nhận lại: Chuồng trại nuôi dúi được xây theo kiểu nửa âm xuống đất, nửa âm trên mặt đất. Chuồng nuôi vừa đủ không cần quá rộng, được che kín không cho ánh sáng và gió lọt vào sẽ làm dúi dễ rụng đuôi và chết. Thức ăn cứng như rễ tre, rử măng, hay mía để tạo cho vật nuôi luôn được mài răng tạo cho bộ răng vững chắc. Chuồng trại phải được vệ sinh 2 lần/tuần, phải được khử trùng 2 lần/tháng. Trong giai đoạn dúi sinh sản nên tách dúi đực ra tránh trường hợp cắn chết dúi con.

(Báo cáo ghi chép - Chung Văn Toàn - Chủ nhiệm CLB Đắc Xuyên)



Nguồn ảnh: Internet

KINH NGHIỆM HỌC HỎI SAU NHỮNG CHUYẾN THAM QUAN HỌC TẬP

■ Bà Rịa-Vũng Tàu (BR-VT)

Tin nhanh

Ngày 15/6/2011 - Câu lạc bộ (CLB) Bàu Sôi, xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc tham quan mô hình nuôi cá rô phi tại Ấp 5, xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT.

Ngày 20/6/2011 - CLB Đá Bạc và Nghĩa Thành, huyện Châu Đức tham quan mô hình cây dưa leo và khoai mì tại xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT.

Ngày 25/6/2011 - CLB Cầu Rì và Tân Châu tham quan mô hình cây tiêu sản xuất công nghệ mới tại nhà Ông Phạm Văn Quân, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT.

Ngày 28/6/2011 - Tham quan mô hình nuôi cá rô đồng, quýt đường và đu đủ - CLB An Nhứt và CLB Núi Nhọn tại xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT.

Ngày 23/7/2012 - CLB Nhân Nghĩa, Hòa Hội, Tài Lộc tham quan học hỏi về kỹ thuật trồng quýt tại xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT.

Ngày 29/7/2011 - CLB Tân Châu tham quan mô hình thâm canh cây bắp cao sản kỹ thuật cao tại xã Lâm Sang, Huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Trong quý 2, 2011, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư tỉnh BR-VT đã tổ chức các chuyến tham quan cho các Câu lạc bộ từ nguồn ngân sách khuyến nông:

- CLB - Long Tân và CLB Thanh An thăm mô hình điều tại xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT
- CLB Cầu Rì thăm mô hình tiêu và quýt tại xã Hòa Hiệp và xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT
- CLB An Ngãi tham quan mô hình nuôi tôm trên ruộng muối tại Phường 12, thành phố Vũng Tàu.

- CLB Thanh An tham quan học hỏi về kỹ thuật trồng đu đủ trái vụ tại xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT.

■ Kinh nghiệm học hỏi

Khi đến thăm mô hình nuôi cá rô đồng của ông Phú Văn Ngợi tại xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT, thành viên Câu lạc bộ An Nhứt và Núi Nhọn được ông trình bày về quy trình kỹ thuật nuôi cá rô đồng và chia sẻ một số kinh nghiệm:

- Nên xử lý ao nuôi thật kỹ trước khi thả giống, nên thả dạng trứng.
- Sử dụng thức ăn công nghiệp.
- Nên theo dõi thường xuyên để phát hiện tình hình sinh trưởng phát triển và bệnh kịp thời.
- Nên thay nước ao 2-3 lần/tháng.
- Hàng tháng, nên cân cá và đo độ pH của nước.
- Khi mua giống phải chọn nơi có uy tín.

Hiệu quả kinh tế:

- Năng suất ước tính: 5.000 tấn/1.000m²
- Giá bán: 25.000 đ/kg
- Lợi nhuận: 50-70 triệu đồng/1.000m².

Tiếp theo đó, đoàn tham quan tới thăm mô hình trồng đu đủ của hộ Ông Bùi Phúc Hải tại ấp 3, xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT, ông Hải chia sẻ kinh nghiệm trồng đu đủ như sau:

- Nên làm đất hơi mô nơi trồng cây giống lên.
- Trồng hơi nghiêng theo chiều gió.
- Thăm vườn thường xuyên để phát hiện sâu bệnh kịp thời.
- Nên chằng dây nilon để giữ cho cây không bị đổ ngã (giai đoạn ra trái).

Hiệu quả kinh tế:

- Năng suất ước tính: 150-200 trái/cây (tổng chu kỳ khai thác); trọng lượng trái bình quân 3kg/trái.
- Giá bán: 3.000-5.000 đ/kg
- Lợi nhuận: 30 triệu đ/kg.

(Tin tổng hợp - BSTY Phùng Thị Nguyễn Phụng)

Nguồn ảnh: Internet

Cảm nghĩ sau chuyến đi thực tế

Vào dịp tháng 4/2011, với sự hướng dẫn của PGS.TS Nguyễn Duy Cần, một nhóm sinh viên Trường Đại học Cần Thơ đến thăm hai Câu lạc bộ khuyến nông tham gia Chương trình PAEX: Câu lạc bộ Đồng Tâm (xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng) và Câu lạc bộ Cánh đồng mẫu, ấp Xẻo Vông A, xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang). Từ chuyến đi thực tế, các bạn sinh viên đã ghi lại những dòng suy nghĩ và cảm xúc về các Câu lạc bộ khuyến nông được đến thăm.

“Khi đến thăm các câu lạc bộ khuyến nông, chúng tôi nhận được sự đón tiếp nồng nhiệt và được trò chuyện với Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ. Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ chia sẻ với chúng tôi nhiều thông tin gắn liền với lịch sử hình thành câu lạc bộ, các hoạt động của Câu lạc bộ, và việc áp dụng phương pháp PTD khi tham gia Chương trình PAEX. Với việc áp dụng phương pháp PTD, nhu cầu từ người dân được quan tâm tới và người dân cùng nhau tìm giải pháp để giải quyết những vấn đề trở ngại gặp phải trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

Chúng tôi ấn tượng với hình ảnh cô chủ nhiệm Câu lạc bộ Đồng Tâm - một người lãnh đạo với những tính cách quyết đoán trong cách nói và hành động, nhất là sự nhiệt tình, tận tâm của cô trong công tác tổ chức và quản lý Câu lạc bộ. Một điều hơi tiếc là chúng tôi không thể gặp được tất cả các thành viên Câu lạc bộ do có một số chị có công việc bận rộn không thể trì hoãn lại được. Tuy nhiên, các thành viên trong câu lạc bộ cởi mở và sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm cho chúng tôi.

Chuyến đi thực tế thực sự hữu ích với chúng tôi, bởi vì chúng tôi có thể nhìn nhận cuộc sống thực tế bên cạnh những lý thuyết trừu tượng học được ở nhà trường. Chúng tôi cho rằng, phương pháp PTD là một trong những phương pháp khuyến nông hiệu quả, giúp cải thiện điều kiện sản xuất của người dân.

Chúng tôi từng có nghe về Chương trình PAEX, nhưng sau chuyến đi trải nghiệm thực tế này, chúng tôi được hiểu rõ hơn về những



Chủ nhiệm Câu lạc bộ Đồng Tâm trình bày câu vấn đề tới các sinh viên



Sinh viên thăm mô hình nuôi bò tại Câu lạc bộ Đồng Tâm

hoạt động cụ thể của Chương trình. Theo sự nhìn nhận của sinh viên chúng tôi, Chương trình PAEX đã chứng tỏ tính hiệu quả của phương pháp PTD thông qua việc áp dụng thành công ở các Câu lạc bộ nông dân này. Khi trò chuyện với các thành viên Câu lạc bộ, chúng tôi nhận thấy những nguồn hỗ trợ tài chính từ Chương trình PAEX không nhiều nhưng người dân được hưởng lợi nhiều từ Chương trình qua những thay đổi về cách làm khi áp dụng các phương pháp khuyến nông có sự tham gia”.

(Tin tổng hợp)

SẢN XUẤT NẤM XANH PHÒNG TRỪ RẦY NÂU HẠI LÚA

Kinh nghiệm chia sẻ của Câu lạc bộ Đồng Tâm, ấp Tâm Thọ, xã Đại Tâm huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thực hiện thử nghiệm năm 2009

Cán bộ hướng dẫn kỹ thuật: ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm

1 Mục đích của thử nghiệm

Cấy nấm xanh ký sinh rầy, giảm chi phí phun thuốc Bảo vệ thực vật, an toàn

cho người lao động, giảm ô nhiễm môi trường.

2 Dụng cụ, vật liệu



- Tủ cấy,
- Nồi hấp,
- Lò than đá lớn,
- Rổ,
- Thau,
- Dao cắt,
- Đèn cồn,



- Cồn 90°, 70°
- Núc,
- Bình xịt tay,
- Co 27,
- Bông gòn không thấm nước,
- Giấy báo,



- Dây thun,
- Bọc nylon 30 x 35cm,
- Ly thủy tinh.
- Nấm nguồn
- Tấm hoặc gạo

3 Chuẩn bị nguyên liệu

- Tắm ngâm nước từ 1 giờ – 1 giờ 30 phút tùy theo gạo cứng hay mềm cơm (tùy trong đến đục).
- Sau đó, vớt ra rổ để ráo, vô bịch 350gram gạo/bịch. Để co (đã đóng nút gòn) vào và cột bịch lại. Quấn chặt giấy báo quanh nút và cột lại bằng dây thun.
- Khi nước đã thật sôi, đưa bịch gạo hoặc tấm vào hấp cách thủy (để bịch gạo dựng đứng) thời gian 1 giờ 30 phút đến 2 giờ.
- Đem bịch gạo ra để thật nguội, rồi cấy nấm.

(xem tiếp trang 25)

SẢN XUẤT NẤM XANH PHÒNG TRỪ RẦY NÂU HẠI LÚA

(tiếp theo trang 25 và hết)

4 Thao tác cấy nấm

- Dùng bông gòn nhúng cồn 70° vệ sinh tủ cấy, dụng cụ và tay.
- Mở nút gòn bịch gạo
- Hơ nhẹ xung quanh nắp đậy nấm nguồn qua đèn cồn.
- Lấy dao cấy đã khử trùng, chia nấm nguồn ra làm 6 phần bằng nhau, mỗi phần cho vào 1 bịch gạo.
- Đóng nút gòn và dùng dây thun cột giấy

báo lại
Chú ý:

- Mỗi lần sử dụng nấm nguồn phải hơ qua đèn cồn.
- Khi đưa nấm nguồn vào bịch gạo phải rạch nhỏ.
- Mỗi lần mở tủ hoặc lấy tay ra phải khử trùng.



5 Ủ nấm

- Lấy bịch nấm đã cấy lắc đều và để nơi thoáng mát.
- 3 ngày đầu, mỗi ngày lắc 2 lần

- Từ ngày thứ 4 trở về sau, mỗi ngày lắc 1 lần.
- Khoảng 10 – 14 ngày sau khi cấy, có thể đem ra sử dụng. Thời gian lưu trữ không quá 7 ngày.

6 Cách sử dụng nấm

- 01 bịch/4 bình 16 lít/2000m²
- Đổ 4 lít nước vào xô, cho vào 1 bịch nấm, vo nhẹ, lọc, chia đều 4 phần bằng nhau (1 lít/bình 16 lít + 10cc chất bám dính) đem ra phun.
- Cách phun: phun vào chiều mát, không phun trước khi trời chuyển mưa, phun đều ruộng lúa.

Chú ý:

- Rửa sạch bình phun thuốc.
- Không nên hòa chế phẩm với các loại thuốc trừ bệnh khác.

Thời điểm phun:

* Mật số sâu, rầy thấp:

- Lần 1: Lúa khoảng 30 ngày sau sạ
- Lần 2: Lúa giai đoạn làm đòng

* Mật số rầy 2-3 con/tép và không có rầy gối lứa, tiến hành phun khi rầy tuổi 2-3.

* Mật số rầy 3000 – 5000 con/m² và có nhiều lứa rầy, tiến hành phun thuốc hóa học trước khi phun nấm.

7 Chọn thời điểm cấy nấm

Khi rầy vào đèn rộ (theo dõi bẫy đèn hoặc bản tin của xã) là lúc chuẩn bị cấy nấm.

QUY TRÌNH Ủ PHÂN HỮU CƠ VI SINH VỚI NẤM TRICHODERMA

Kinh nghiệm chia sẻ của Câu lạc bộ Bưng Chụm, ấp Bưng Chụm, xã Tham Đôn huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thực hiện thử nghiệm năm 2010

1 Lợi ích của ủ phân hữu cơ vi sinh với nấm Trichoderma



Phân bò làm ô nhiễm môi trường

- Tận dụng phân bò, rơm rạ và xác bã thực vật... có sẵn tại địa phương;
- Có nguồn phân hữu cơ bón lại cho cây trồng và cải tạo đất, tạo sản phẩm an toàn đồng thời giảm chi phí sản xuất;
- Giảm được một phần lượng phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật;
- Nấm Trichoderma có khả năng ngăn chặn sự phát triển của một số nấm bệnh;
- Hạn chế ô nhiễm môi trường tại địa phương.

2 Các điều kiện cần thiết để ủ nóng phân hữu cơ đạt yêu cầu

- Tạo ẩm độ đồng ủ đạt 50-60%
- Giữ nhiệt độ đồng ủ đạt $\geq 55^{\circ}\text{C}$
- Đảo trộn đồng ủ (sau 3-4 tuần ủ) để tạo thoáng khí

3 Quy trình ủ phân

a. Chuẩn bị vật liệu:

- Cây làm khung ủ, bạt, nylon, nhiệt kế, đôi ủng, thùng tưới, ky, len.
- Xác bã thực vật (đã phơi héo) như: rơm rạ, lục bình, lá cây ...
- Phân chuồng
- Nấm Trichoderma, phân urê, tro bếp.

b. Cách ủ phân:

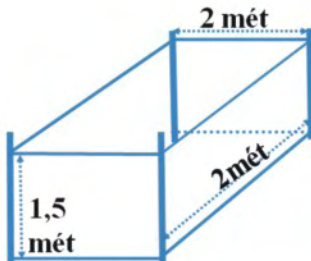
- Chọn điểm thuận tiện, cao ráo, thoát nước tốt.
- Làm khung tùy theo lượng phân cần ủ (tốt nhất khung ngang 2m, dài 2m, cao 1,5m)
- Khoan bạt xung quanh, không trải bạt lớp đáy.

- Tiến hành lót rơm (hoặc xác bã thực vật) vào đáy khung (đã tưới ẩm qua đêm) một lớp dày khoảng 5 tấc.
- Pha urê 1 muỗng canh + 1-2 muỗng Trichoderma + 200g tro bếp hòa vào nước tưới đều lên rơm.
- Sau đó cho một lớp phân chuồng dày 1-2 tấc trải đều trên rơm.
- Tuần tự cứ một lớp phân chuồng, một lớp rơm và tưới nấm Trichoderma + Urê và tro bếp đã pha sẵn cho đến khi hết phân chuồng hoặc đầy đồng ủ. Rồi phủ bạt và đập nylon lại.

(xem tiếp trang 27)

QUY TRÌNH Ủ PHÂN HỮU CƠ VI SINH VỚI NẤM TRICHODERMA

(tiếp theo trang 27 và hết)



Sơ đồ ủ phân hữu cơ



Khoan bạt xung quanh



Tưới nước sau khi lót rơm



Phủ bạt và đậy nylon lại



Đo nhiệt độ đồng ủ



Kiểm tra ẩm độ

4 Lưu ý

- Nếu vật liệu khô thì tưới thêm nước cho đủ ẩm (nhắm chặt tay vừa rịn ra nước) trước khi tưới nấm Trichoderma và không tưới quá ẩm.
- Trong mùa mưa nên đánh rãnh xung quanh để đồng ủ thoát nước.
- Định kỳ 7-10 ngày/lần.

5 Kiểm tra nhiệt độ

Dùng cây cứng đóng sâu 8 tấc – 1 thước, sau đó lấy cây ra và đặt nhiệt kế vào khoảng 5 phút lấy ra xem, nhiệt độ phải đảm bảo từ 55°C trở lên.

6 Kiểm tra ẩm độ

- Bằng cách dùng tay nắm chặt phân lại khi thấy nước rịn ra kẽ tay là vừa, nếu thiếu nước thì phải tưới thêm cho đủ độ ẩm.
- Đảo đồng ủ sau 3-4 tuần cho đồng ủ chín đều.
- Vào tuần thứ 4 khi đồng ủ hạ nhiệt độ còn khoảng 40°C (vừa ấm tay), có thể tưới thêm vi khuẩn cố định đạm và hòa tan lân: dùng cọc tre xom thành lỗ (10-15 lỗ; sâu 40-50cm), sau đó rót dung dịch vào các lỗ.
- Khi ủ phân đã hoai mục ta có thể lấy bón cho cây trồng.

KỸ THUẬT NUÔI LƯƠN ĐỒNG TRONG BỂ BẠT CÓ MÔ ĐẤT

Kinh nghiệm chia sẻ của:

Câu lạc bộ Láng Hàm A
ấp Láng Hàm A, thị trấn Rạch Gòn-
huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.
ĐT: 07116.551.972
ĐD: 0977765820 gặp Út Thê

1 Chuẩn bị bể nuôi



Vị trí bể:

Chọn nơi đất cao ráo, thông thoáng.

Kích thước bể: ngang 4m dài 6m, cao 1m. Bể làm bằng bạt cao su xanh.

- Mô đất: ngang 1,5m dài 4m, cao 0,6m (lấy đất ruộng làm mô) có thể trồng cỏ rau chai, lúa ma, rau ngổ... trên mô đất để giữ chặt đất.
- Đất sông để khô khoảng 1 tháng sau đó chất vào bể nuôi.
- Xử lý 1kg muối ăn trên mô đất trước khi thả nuôi.
- Bơm nước đầy bể 2 hoặc 3 ngày sau đó xả nước ra.
- Bơm nước vào bể khoảng 4 tác để 1-2 ngày rồi thả lươn vào.
- Đặt ống thoát nước cao 4 tác giúp thoát nước khi mưa
- Xung quanh bên ngoài bể đóng vỉ tre hoặc mô đất để bảo vệ bể
- Tránh thả lục bình vào bể nuôi vì rễ lục bình có thể mang mầm bệnh, đĩa (vết) gây bệnh cho lươn.

2 Chọn con giống

Lươn đồng bắt ngoài tự nhiên:

- Kích cỡ đồng đều, 30-40 con/kg.
- Bơi lội linh hoạt có định hướng.
- Không bị xây xát trên da.

Lưu ý: không nên chọn những con bơi lội không linh hoạt, lờ đờ, bơi lộn vòng vòng, lươn bắt bằng xung điện hay sử dụng môi thuốc.

3 Thả con giống

- Mật độ: 60-80 con/m²
- Thả đồng loạt, tránh thả nhiều lần để gây bệnh cho lươn khác.
- Lươn bắt ngoài tự nhiên để 1-3 ngày, trước khi thả nuôi ngâm nước muối 1 muỗng canh cho 3 lít nước, để trong 3-5 phút sau đó vớt ra thả vào bể nuôi.

4 Chăm sóc

a. Cho ăn:

- Các loại thức ăn: ốc, cá tạp, tép, thức ăn cá da trơn...
- Cho ăn 1 lần/ngày lúc 5-6 giờ chiều.
- Lượng thức ăn: 3-4% trọng lượng thân.
- Công thức thức ăn:
1 kg (ốc, tép, cá tạp) +
0,5kg thức ăn
20g men tiêu hóa
20g vitamin tổng hợp.

(xem tiếp trang 29)

KỸ THUẬT NUÔI LƯƠN ĐỒNG TRONG BỂ BẠT CÓ MÔ ĐẤT

(Tiếp theo trang 29 và hết)



Cho ăn trên sàng (để kiểm tra thức ăn thừa).

b. Môi trường nước:

- Mức nước bể nuôi cao khoảng 4 tấc
- Thay nước 3-4 ngày/lần (nước sông).
- Mỗi lần thay nước cho thêm 0,5kg muối vào.

Lưu ý:

Khi thấy hiện tượng nửa thân trước của lươn dựng đứng trong nước, đầu nhô lên mặt nước để thở lúc đó là nguồn nước quá dơ bẩn cần thay nước.

4 Một số bệnh thường gặp

a. Bệnh lở loét:

- Thường xảy ra vào tháng 10-11 âm lịch do ký sinh trùng, vi trùng bám vào vết thương bị trầy xước. Lươn lờ đờ, bỏ ăn, khô nhớt, đỏ lờng, có mùi hôi, lươn chết sau 1-2 ngày.
- (Vết thương tròn hay bầu dục, da bị lở loét, nếu bị nặng đuôi lươn bị rụng đi, bơi lội khó khăn, đầu nhô lên khỏi mặt nước.)

* Phòng trị: Thay nước, xịt rửa bể.

Bắt lươn bệnh ra,
Bôi vào vết loét thuốc tím,
Trộn 0,5g Sulfamidine/50 kg lươn
vào thức ăn mỗi ngày 1 lần, cho ăn
liên tục trong 5-7 ngày.

b. Bệnh đĩa đeo (vết đeo):

- Do đĩa (vết) bám vào phần đầu lươn để hút máu lươn, tạo điều kiện cho vi trùng xâm nhập gây viêm nhiễm,
- Lươn có đốm đỏ trên thân, trong mang, bỏ ăn...

* Phòng trị:

Sử dụng dung dịch Fresh Water liều lượng theo chỉ dẫn, hoặc dung dịch Sulfate đồng tắm lươn trong 5-10 phút. Sau 24 giờ thay nước.

Qua 2 năm tham gia Chương trình Khuyến nông có sự tham gia (PAEX) (2009-2010), Câu lạc bộ Láng Hầm đã thực hiện nhiều thử nghiệm thành công, trong đó có thử nghiệm “ Nuôi lươn trên bể bạt”. Tập thể CLB Láng Hầm biên soạn Tài liệu bướm này chia sẻ những kinh nghiệm tới những bà con có cùng sở thích. Chúc bà con thành công!

An Giang

1. Trồng **dưa hấu** trước mùa lũ - CLB Phú Hữu (An Phú)
2. Trồng giống **hẹ khô** - CLB Hội An (Chợ Mới)
3. Trồng **dưa leo** mùa lũ - CLB An Thạnh (Thị trấn An Phú)
4. Trồng **nấm bào ngư** - CLB Phú Hữu (An Phú)
5. Trồng **hoa sinh thái** trên bờ ruộng - CLB An Bình (Thoại Sơn)
6. Nuôi **lươn trên bề bặt** - CLB Hòa Phát (Châu Phú)
7. Nuôi **lươn trên bề nylon** - CLB An Thạnh (Thị trấn An Phú)
8. Nuôi **lươn trên bề bặt** - CLB An Bình (Thoại Sơn)
9. Nuôi **cá rô đầu vuông** - CLB Hội An (Chợ Mới)
10. Nuôi **bò cái luân chuyển** - CLB Hòa Phát (Châu Phú)

Hậu Giang

1. Nhân **giống lúa nguyên chủng** chất lượng cao (OM 5464) - CLB Khuyến nông khu vực 4 (Thị xã Vị Thanh)
2. Dùng **bao nilon quanh ruộng lúa** hạn chế chuột - CLB Láng Hầm (Châu Thành A)
3. Nuôi **cá thát lát cườm** - CLB Nuôi trồng thủy sản Lung 18 (Phụng Hiệp)
4. Nuôi **cá thát lát** - CLB Phụ nữ trồng mía, đường Chiến Thắng (Thành phố Vị Thanh)
5. Nuôi **gà thả vườn** - CLB Nuôi trồng thủy sản Lung 18 (Phụng Hiệp).
6. Nuôi **gà an toàn sinh học** - CLB Câu lạc bộ Thủy sản (Long Mỹ)
7. Nuôi **vịt siêu thịt** - CLB số 3 (Châu Thành A)
8. Nuôi **trăn thương phẩm**

Bình Phước

1. So sánh năng suất của 2 phương pháp trồng **gừng trong bao và trồng trên luống** - CLB KP Phú Mỹ (Đồng Xoài)
2. So sánh hiệu quả kinh tế của hai giống **bí xanh VR 68 và X33** - CLB Ấp 3 (Đồng Xoài)
3. So sánh năng suất 2 **giống lúa OM 50424 và giống lúa địa phương** - CLB Ấp Tranh 3 (Chơn Thành)
4. Thử nghiệm thuốc Penalty-gold, Midan và Tricho-BT trong phòng trị rầy, rệp trên **cây cà phê** - CLB Tân Phước (Bù Đốp)

* Từ viết tắt: CLB - Câu lạc bộ

** : Số liệu các thử nghiệm trên được cập nhật đến 30/7/2011

Bình Phước

5. Phòng trừ nấm hồng và rỉ sắt trên **cây cà phê** - CLB Ấp 8 (Lộc Ninh)
6. Phòng trị bệnh tuyến trùng trên cây tiêu - CLB Ấp K54 (Lộc Ninh)
7. Tưới tiêu bằng hệ thống bán tự động trên **cây tiêu** - CLB Thôn 5 (Bù Đốp)
8. Phòng chống bệnh khô bông & rụng trái trên **cây điều** - CLB Đak Xuyên (Bù Đăng)
9. Sử dụng nấm Trichoderma trong phòng trị nấm bệnh trên vườn **cao su** khai thác - CLB Ấp 3 (Đồng Xoài)
10. So sánh khả năng phòng trị bệnh vàng rụng lá trên **cây cao su** của 2 sản phẩm vườn sinh thái và phân sinh học Wegh - CLB Ấp 4 (Chơn Thành)
11. So sánh tăng sản lượng mù giữa hai loại phân chuồng - CLB Thôn 1 (Phước Long)
12. Phòng trị bệnh vàng lá trên cây cao su - CLB Thôn 1 (Phước Long)
13. Phân chuyên dùng cho cây cao su thời kỳ KTCB (3 năm tuổi) - CLB Thôn 5 (Phước Long)
14. Phòng trị bệnh vàng lá, rụng lá trên **cây cao su** - CLB Ấp Chợ (Đồng Phú)
15. Sử dụng hỗn hợp đồng đỏ + Phytocide 50WP + Carbosan 25EC - CLB Tân Phước (Bù Đốp)
16. So sánh hiệu quả giữa phân hữu cơ vi sinh Trimix-N1 chuyên dùng cho cao su phối hợp với phân đơn trộn (Đạm, Lân, Kali) với phân NPK 16-16-8 trên **cây cao su** đang khai thác - CLB Tân Phước (Bù Đốp)
17. Phòng và điều trị tuyến trùng, rệp sáp trên cây tiêu - CLB Thôn 5 (Bù Đốp)
18. Trị bệnh phấn trắng trên **cây cao su** - CLB Thôn 7 (Bù Đăng)
19. So sánh hiệu quả 2 loại cám Cargill và cám Deheus trong chăn nuôi **heo thịt** - CLB Ấp K54 (Lộc Ninh)
20. Hạn chế bệnh táo bón và phân sáp trắng trong nuôi **heo thịt** - CLB Thôn 7 (Bù Đăng)
21. Nuôi **gà ta thả vườn** - CLB Ấp 8 (Đồng Phú)
22. Tận dụng thức ăn sẵn có trong **chăn nuôi gà ta thả vườn** - CLB Ấp Chợ (Đồng Phú)
23. Phòng bệnh cho **gà** bằng hỗn hợp tỏi, gừng, nghệ - CLB Ấp 8 (Lộc Ninh)
24. Thử nghiệm **chăn nuôi cú** - CLB KP Phú Mỹ (Đồng Xoài)
25. Nuôi dúi thương phẩm - CLB Đak Xuyên (Bù Đăng)
26. Nuôi **dê cỏ sinh sản** - CLB Ấp 8 (Đồng Phú).

Bà Rịa-Vũng Tàu

Cá

1. Nuôi cá rô phi đơn tính với thức ăn tự chế - CLB Bà Rịa Sôi (huyện Xuyên Mộc)

Quýt, nhãn, dưa leo, đu đủ, họ, bắp, mỳ, lúa, tiêu, ca cao

2. Phòng trừ sâu bệnh trên **cây quýt** - CLB Áp 3 (huyện Xuyên Mộc)
3. Hạn chế rụng bông trái trên **cây nhãn** - CLB Áp Bà Rịa (huyện Xuyên Mộc)
4. So sánh 2 giống **dưa leo** 702 và 1.0 - CLB Phước An (huyện Châu Đức)
5. Thâm canh giống **đu đủ** mới F1 ruột vàng- CLB Cầu Ry (huyện Tân Thành)
6. Phòng trừ sâu bệnh trên **cây họ** - CLB Hồ Tràm (huyện Xuyên Mộc)
7. Kỹ thuật trồng **bắp lai** giống mới 30T60 - CLB Áp Tân Châu (huyện Tân Thành)
8. So sánh cách bón phân trên **cây bắp** - CLB Sơn Bình (huyện Châu Đức)
9. So sánh cách bón phân trên **cây mì** Km140 - CLB Phước An (huyện Châu Đức)
10. Áp dụng quy trình bón lót phân lân và kali hợp lý trong **trồng lúa** để tạo dinh dưỡng cho đất nhằm tăng năng suất lúa - CLB An Ngãi (huyện Long Điền)
11. Áp dụng quy trình bón lót phân lân và kali hợp lý trong **trồng lúa** để tạo dinh dưỡng cho đất nhằm tăng năng suất lúa - CLB An Ngãi (huyện Long Điền)
12. So sánh hai **giống lúa** OM 6677 và OM4218 đang trồng tại địa phương - CLB An Nhứt (huyện Long Điền)
13. So sánh 2 **giống lúa** OM4900 và 6162 - CLB áp 1 (huyện Xuyên Mộc)
14. So sánh 2 **giống lúa** 2514 và ML 48 - CLB Trung Nghĩa (huyện Châu Đức)
15. Diệt cỏ trên **ruộng lúa** bằng phân quan tum - CLB Tân Hòa (huyện Đất Đỏ)
16. So sánh kỹ thuật trên **cây lúa** - CLB Xóm Rẫy (huyện Xuyên Mộc)
17. So sánh **giống lúa** 50404 với giống OM6161 - CLB Nhân Nghĩa (huyện Xuyên Mộc)
18. Tác động kỹ thuật giúp **cây tiêu** trở hoa, chín tập trung - CLB Cầu Ry (huyện Tân Thành)
19. Biện pháp tổng hợp phòng ngừa dịch hại trên **cây tiêu** - CLB Tài Lộc (huyện Xuyên Mộc)
20. Bón phân qua hệ thống tưới tiết kiệm trên **cây ca cao** - CLB Ca cao Sông Xoài (huyện Tân Thành)
21. Phòng trị bệnh trên **cây ca cao** - CLB Ca cao Sông Xoài (huyện Tân Thành)

* Từ viết tắt: CLB - Câu lạc bộ

Nhà xuất bản Nông nghiệp
Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. Lê Quang Khôi

Phụ trách bản thảo:

Nguyễn Thành Vinh

In 2.000 bản, khổ 20,5x28,5 cm tại Cty CP In bao bì & XNK tổng hợp. Đăng ký KHXB số 209-2011/CXB/315-08/NN do Cục Xuất bản cấp ngày 2/3/2011. In xong và nộp lưu chiểu quý III/2011.

Ủ phân, nấm Trichoderma

22. **Ủ phân hữu cơ** kết hợp phân xanh, nấm đối kháng bón cho cây rau - CLB Áp Tân Châu (Tân Thành)
23. **Ủ phân hữu cơ** tại nông hộ - CLB Tân Hòa (huyện Đất Đỏ)
24. Thử nghiệm nấm Trichoderma phun lên rơm rạ giảm ngộ độc hữu cơ - CLB An Nhứt (huyện Long Điền)

Ngân sách khuyến nông và các nguồn khác

Gà

25. Chăn nuôi gà thả vườn - CLB Áp 1 (huyện Xuyên Mộc)

Măng cầu, bắp, lúa, tiêu, ca cao

26. Xây dựng mô hình sản xuất măng cầu ta theo VietGAP- CLB Núi Nhọn (huyện Đất Đỏ)
27. Trình diễn giống bắp cao sản - CLB Phước An (huyện Châu Đức)
28. Nhân giống bắp cao sản - CLB Sơn Bình (huyện Châu Đức)
29. Thâm canh lúa xác nhận - CLB Áp 1 (huyện Xuyên Mộc)
30. Thâm canh lúa xác nhận - CLB Áp Xóm Rẫy (huyện Xuyên Mộc)
31. Thâm canh lúa xác nhận - CLB Áp Bà Rịa (huyện Xuyên Mộc)
32. Thâm canh lúa xác nhận - CLB Nhân Nghĩa (huyện Xuyên Mộc)
33. Thâm canh lúa xác nhận - CLB An Nhứt (huyện Long Điền)
34. Trình diễn chế phẩm sinh học Biofert phòng ngừa bệnh chết nhanh trên tiêu - CLB Ca cao sông Xoài (huyện Tân Thành)
35. Trình diễn thuốc BVTV ngừa sâu bệnh cacao - CLB Ca cao sông Xoài (huyện Tân Thành)
36. Trình diễn chế phẩm sinh học Biofert phòng ngừa bệnh chết nhanh trên tiêu - CLB Cầu Ry (huyện Tân Thành)

Ủ phân, đo pH đất

37. Ủ phân hữu cơ - CLB Áp Hồ Tràm (huyện Xuyên Mộc)
38. Ủ phân hữu cơ - CLB Áp Kèo Nèo (huyện Xuyên Mộc)
39. Ủ phân hữu cơ với nấm Trichoderma trên vỏ ca cao - CLB Ca cao sông Xoài (huyện Tân Thành)
40. Hỗ trợ đo pH đất bằng pH kế - CLB Ca cao sông Xoài (huyện Tân Thành)



Chị Trương Thị Minh Đức
Điều phối viên Chương trình PAEX

Chị Trương Thị Minh Đức tham gia vào lĩnh vực phát triển từ năm 1993. Năm 1998, chị tham gia Chương trình đào tạo thạc sỹ về Nghiên cứu Phát triển tại Viện Nghiên cứu xã hội tại Hague, Hà Lan. Sau khi tốt nghiệp chương trình thạc sỹ, chị đảm trách vai trò tư vấn cho các tổ chức Oxfam Great Britain, JICA, UNDP, Swedish-Danish Gender Fund. Gần đây nhất, chị đảm nhận vị trí Quản lý dự án ở Dự án CIDA Trà Vinh.

Chị Đức chính thức tham gia Chương trình PAEX cuối tháng 3/2011.

Email: vobvnpaexcoo@gmail.com



Chị Lê Kim Phượng
Trợ lý Chương trình PAEX

Chị Phượng tốt nghiệp Đại học Nông Lâm, khoa Công nghiệp rừng, (lớp chế biến gỗ). Từ năm 1983, chị Phượng đã từng đảm nhận các vị trí cán bộ kỹ thuật, cán bộ phát triển cộng đồng, quản lý văn phòng cho các công ty/tổ chức: Công ty Lâm sản Hậu giang, DANIDA (Cơ quan viện trợ phát triển quốc tế của Đan Mạch), AUSAID ở An Giang, công ty sản xuất và bán tôm sú giống (tên là MOANA NINH THUẬN), GTZ (Tổ chức hợp tác kỹ thuật Đức).

Chị Phượng chính thức tham gia Chương trình PAEX từ ngày 25/4/2011.

Email: vobpaexassistant@gmail.com



Anh Võ Hồng Tú
Cán bộ phụ trách tỉnh An Giang

Anh Tú tốt nghiệp chuyên ngành Phát triển Nông thôn (Trường Đại học Cần Thơ).

Sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Cần Thơ, anh Tú công tác tại Viện Nghiên cứu Phát triển Đồng bằng sông Cửu Long (MDI). Anh Tú tham gia Chương trình PAEX từ khi Chương trình PAEX chuẩn bị khởi động pha 2 (2011-2012) ở vai trò hỗ trợ việc thực hiện các hoạt động dự án tại tỉnh An Giang.

Email: vhtu@ctu.edu.vn

Đối tác thực hiện Chương trình PAEX



Viện Nghiên cứu Phát triển Đồng bằng sông Cửu Long (MDI)
Đại học Cần Thơ
Đường 3/2, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ
ĐT: 0710 3 733703
Web: <http://www.ctu.edu.vn>



Phòng Nghiên cứu Hệ thống Nông nghiệp Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam (IAS)
121 Nguyễn Bình Khiêm
Quận 1, TP Hồ Chí Minh
ĐT/Fax: +84 8 3910 4025
Web: [http:// www.iasvn.org](http://www.iasvn.org)

Quản lý và thực hiện cấp Chương trình:

Giám đốc
VVOB Việt Nam

TS. Wilfried Theunis

Ban cố vấn:
PGS. TS. Nguyễn Duy Cần
ThS. Jef Peeraer
ThS. Trương Thị Minh Đức
ThS. Lê Văn Gia Nhỏ

và các đồng nghiệp:

ThS. Nguyễn Văn An
Huỳnh Thị Đan Anh
Nguyễn Thị Hồng Lê

Võ Hồng Dũng
Võ Hồng Tú
Lê Kim Phượng